

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2015/NQ-HĐND

*Phú Thọ, ngày 14 tháng 12 năm 2015*

### **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc thông qua danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải thu hồi đất; danh mục các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10 héc ta, đất rừng phòng hộ dưới 20 héc ta thực hiện trong năm 2016 trên địa bàn tỉnh; Danh mục các dự án đưa ra khỏi Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 28 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011-2015) của tỉnh Phú Thọ;

Sau khi xem xét Tờ trình số 4895/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và thảo luận,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng phải thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 và các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10 héc ta, đất rừng phòng hộ dưới 20 héc ta theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013 thực hiện trong năm 2016 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ như sau:

**1. Danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng mà phải thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013**

Tổng số 197 dự án, với diện tích 1.371,24 héc ta, trong đó đất trồng lúa 315,9 héc ta, đất rừng phòng hộ là 0,60 héc ta, diện tích các loại đất còn lại là 1.054,74 héc ta, cụ thể như sau:

1.1. Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương: 39 dự án, với diện tích 59,46 héc ta, trong đó đất trồng lúa 17,23 héc ta;

1.2. Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải: 74 dự án, với diện tích 501,54 héc ta, trong đó đất trồng lúa 142,19 héc ta, đất rừng phòng hộ 0,6 héc ta;

1.3. Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng: 38 dự án, với diện tích 57,02 héc ta, trong đó đất trồng lúa 9,05 héc ta;

1.4. Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ: 45 dự án, với diện tích 593,22 héc ta, trong đó có sử dụng đất trồng lúa 145,43 héc ta;

1.5. Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép: 01 dự án, với diện tích 160 héc ta, trong đó đất trồng lúa 2,00 héc ta;

(Chi tiết có các biểu từ Biểu 1.1 đến Biểu 1.13 kèm theo).

## **2. Danh mục các dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10 héc ta, đất rừng phòng hộ dưới 20 héc ta theo Điểm b Khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai năm 2013**

Tổng số có 164 dự án (trong đó: 04 dự án thu hồi đất vì mục đích quốc phòng - an ninh theo Điều 61 Luật Đất đai năm 2013; 144 dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013; 16 dự án nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để sản xuất, kinh doanh theo Điều 73 Luật Đất đai năm 2013), với tổng diện tích 1.027,30 héc ta, trong đó đất trồng lúa 340,38 héc ta, đất rừng phòng hộ 0,6 héc ta, các loại đất còn lại 686,32 héc ta. Cụ thể như sau:

2.1. Dự án thu hồi đất vì mục đích Quốc phòng, an ninh theo quy định tại Điều 61 Luật Đất đai năm 2013:

Tổng số 04 dự án, với tổng diện tích thu hồi 13,13 héc ta, trong đó có sử dụng vào đất trồng lúa 4,47 héc ta, các loại đất còn lại 8,66 héc ta.

2.2. Dự án thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013:

Tổng số 144 dự án, với tổng diện tích 940,57 héc ta, trong đó đất trồng lúa 315,9 héc ta, đất rừng phòng hộ 0,6 héc ta, các loại đất còn lại 624,27 héc ta, bao gồm:

- Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương: 26 dự án, với diện tích 53,78 héc ta, trong đó đất trồng lúa 17,23 héc ta, đất rừng phòng hộ 0,6 héc ta;

- Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải: 59 dự án, với diện tích 426,01 héc ta, trong đó đất trồng lúa 142,19 héc ta;

- Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng: 20 dự án, với diện tích 13,47 héc ta, trong đó đất trồng lúa 9,05 héc ta;

- Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ: 38 dự án, với diện tích 287,31 héc ta, trong đó đất trồng lúa 145,43 héc ta;

- Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép: 01 dự án, với diện tích 160 héc ta, trong đó đất trồng lúa 02 héc ta.

*2.3. Dự án sản xuất kinh doanh thuộc trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 73 Luật Đất đai năm 2013:*

Tổng số có 16 dự án, với diện tích 73,60 héc ta, trong đó có sử dụng vào đất trồng lúa 20,01 héc ta, các loại đất còn lại là 53,59 héc ta.

*(Chi tiết có các biểu từ Biểu 2.1 đến Biểu 2.13 kèm theo).*

**Điều 2. Thông qua danh mục các dự án không khả thi đưa ra khỏi Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Tổng số 09 dự án, với tổng diện tích 230,87 héc ta, trong đó đất trồng lúa là 21,42 héc ta, các loại đất còn lại 209,45 héc ta.

*(Chi tiết có biểu 03 kèm theo)*

**Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:**

- Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết;
- Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ khóa XVII, kỳ họp thứ Mười một thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2015 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2016./.

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Dân Mạc**

**TỔNG HỢP DANH MỤC BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG  
PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ NĂM 2016**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

S T T	Huyện, thành, thị	Số dự án	Tổng diện tích dự kiến (ha)			
			Tổng số	Trong đó		
				Đất lúa	Đất RPH	Các loại đất khác
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>197</b>	<b>1371,24</b>	<b>315,9</b>	<b>0,6</b>	<b>1054,74</b>
1	Thành phố Việt Trì	36	187,15	85,74	0,00	101,41
2	Thị xã Phú Thọ	7	40,26	15,41	0,00	24,85
3	Huyện Lâm Thao	14	140,77	39,25	0,00	101,52
4	Huyện Phù Ninh	25	74,67	27,88	0,60	46,19
5	Huyện Đoan Hùng	12	16,88	3,25	0,00	13,63
6	Huyện Thanh Ba	16	44,01	20,61	0,00	23,40
7	Huyện Hạ Hòa	10	57,38	16,45	0,00	40,93
8	Huyện Cẩm Khê	8	326,61	21,07	0,00	305,54
9	Huyện Yên Lập	14	254,24	20,76	0,00	233,48
10	Huyện Tam Nông	12	47,99	15,07	0,00	32,92
11	Huyện Thanh Thủy	13	38,77	19,34	0,00	19,43
12	Huyện Thanh Sơn	14	70,00	23,89	0,00	46,11
13	Huyện Tân Sơn	16	72,51	7,18	0,00	65,33

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
<b>TỔNG CỘNG: 36 DỰ ÁN</b>				<b>187,15</b>	<b>85,74</b>	<b>101,41</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công.</b>			<b>40,64</b>	<b>8,32</b>	<b>32,32</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội</b>			<b>2,20</b>	<b>0,52</b>	<b>1,68</b>	
	Dự án xây dựng trại nghiên cứu thực nghiệm của Trung tâm ứng dụng tiến bộ KH & CN	Xã Phượng Lâu	Trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ - Sở KH và Công nghệ	2,20	0,52	1,68	Văn bản số 2668/UBND-VX5 ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng</b>			<b>38,40</b>	<b>7,80</b>	<b>30,60</b>	
1	Dự án Trung tâm lễ hội (giai đoạn 3)	Xã Hy Cương	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	34,60	4,60	30,00	Quyết định số 48/2004/QĐ-TTg ngày 30/3/2004 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1021/QĐ-TTg ngày 03/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ
2	Dự án mở rộng bãi đỗ xe số 5	Xã Hy Cương	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	3,80	3,20	0,60	Quyết định số 2640/QĐ-UB ngày 30/10/2014 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>III</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</b>			<b>0,04</b>	<b>0,00</b>	<b>0,04</b>	
1	Dự án mở rộng Trường Cao đẳng Nghề tỉnh Phú Thọ	phường Vân Phú	Trường Cao đẳng Nghề Phú Thọ	0,02		0,02	Quyết định số 2588/QĐ-UBND ngày 29/10/2014 của UBND tỉnh Phú Thọ
2	Dự án thu hồi và giao đất bổ sung cho Trường PTTH Việt Trì	phường Gia Cẩm	Trường PTTH Việt Trì	0,02		0,02	Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 23/4/2009 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>20,59</b>	<b>11,01</b>	<b>9,58</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>15,98</b>	<b>11,00</b>	<b>4,98</b>	

1	Dự án xây dựng đường giao thông Khu 4 phường Gia Cẩm	Phường Gia Cẩm	UBND phường Gia Cẩm	0,25		0,25	QH sử dụng đất đến năm 2020
2	Dự án xây dựng Đường Thụy Vân - Thanh Đình - Chu Hóa	Xã Thụy Vân, xã Thanh Đình, xã Chu Hóa	UBND Thành phố	6,00	6,00		QH sử dụng đất đến năm 2020
3	Đường Lê Lợi (Đường vào Bệnh viện đa khoa thực hành vùng)	Phường Vân Phú, xã Phượng Lâu	UBND Thành phố	7,00	5,00	2,00	QH sử dụng đất đến năm 2020
4	Dự án xây dựng cảng Dữu Lâu	Phường Dữu Lâu	Trung tâm phát triển quỹ đất	2,66		2,66	Văn bản số 4676/UBND-TH4 ngày 29/10/2014 của UBND tỉnh Phú Thọ
5	Dự án Xây dựng tuyến đường vào khu tái định cư mã Da và hệ thống thoát nước đầu nổi từ khu tái định cư Mã Da, xã Kim Đức	Xã Kim Đức	UBND thành phố	0,07		0,07	Quyết định số 8439/QĐ-UBND ngày 14/9/2015 của UBND thành phố Việt Trì
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng công trình thủy lợi</b>			<b>4,57</b>	<b>0,00</b>	<b>4,57</b>	
	Dự án Trạm bơm tiêu Bình Bộ giai đoạn 2	Xã Kim Đức, xã Hùng Lô	Sở NN và PTNT	4,57		4,57	Quyết định số 3007/QĐ-UBND ngày 25/11/2013 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>III</b>	<b>Dự án xây dựng công trình năng lượng</b>			<b>0,01</b>	<b>0,01</b>		
	Dự án xây dựng Trạm biến áp	Xã Hùng Lô	UBND xã Hùng Lô	0,01	0,01		Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 21/4/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>IV</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật thông tin liên lạc</b>						
<b>V</b>	<b>Các công trình, dự án đất khu bãi thải, xử lý rác thải</b>			<b>0,03</b>		<b>0,03</b>	
	Dự án Bãi tập kết rác thải	Xã Hùng Lô	UBND xã Hùng Lô	0,03		0,03	QH sử dụng đất đến năm 2020
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa địa</b>			<b>20,27</b>	<b>0,25</b>	<b>20,02</b>	
	<b>Dự án xây dựng cơ sở văn hóa , thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng</b>			<b>20,27</b>	<b>0,25</b>	<b>20,02</b>	
1	Dự án xây dựng hồ sinh thái tại khu Hồ Đồng Thông; Ao Ông Trạch, phường Thanh Miếu.	Phường Thanh Miếu	UBND phường Thanh Miếu	1,60		1,60	QH sử dụng đất đến năm 2020
2	Dự án đầu tư xây dựng khu cảnh quan sinh thái, dịch vụ hồ Trâm Mộc	Phường Tân Dân	Trung tâm phát triển quỹ đất	1,58	0,05	1,53	Văn bản số 1459/UBND-KT2 ngày 25/4/2015 của UBND tỉnh
3	Dự án xây dựng nhà văn hóa: - Nhà văn hóa khu 10, phường Thanh Miếu (0,05ha); - Nhà văn hóa khu 1, khu 2, xã Hy Cương (0,6ha); - Nhà văn hóa khu 4, phường Gia Cẩm (0,05ha) - Nhà văn hóa khu 4; khu 2; khu 8 xã Phượng Lâu (0,29ha).	Phường Thanh Miếu, xã Hy Cương; phường Gia Cẩm, xã Phượng Lâu	UBND phường Thanh Miếu; xã Hy Cương; phường Gia Cẩm, xã Phượng Lâu	0,99	0,20	0,79	QH sử dụng đất đến năm 2020
4	Dự án Khu du lịch Bến Gót	Phường Bến Gót	Công ty cổ phần khoáng sản Tây Bắc	16,10		16,10	QĐ số 2973/QĐ-UBND ngày 19/11/2013 của UBND tỉnh Phú Thọ; Văn bản số 3593/UBND-KT2 ngày 31/8/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>105,65</b>	<b>66,16</b>	<b>39,49</b>	

<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>		<b>102,16</b>	<b>66,16</b>	<b>36,00</b>		
1	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới tiếp giáp băng 1- Hai Bà Trưng và khu du lịch Văn Lang	Phường Thọ Sơn, phường Tiên Cát	UBND Thành phố	1,77	1,77	Quyết định số 370/QĐ-UBND ngày 21/4/2012; QĐ số 373/QĐ-UBND ngày 21/4/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ	
2	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư hai bên đường Thụy Vân - Thanh Đình - Chu Hóa	Xã Thụy Vân, xã Thanh Đình, xã Chu Hóa	UBND Thành phố	20,00	9,80	10,20	QH sử dụng đất đến năm 2020
3	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư hai bên đường Vũ Thê Lang E4 - Nguyễn Tất Thành	Phường Thanh Miếu, xã Sông Lô, xã Trung Vương	UBND Thành phố	10,00	5,50	4,50	Quyết định số 1907/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh Phú Thọ
4	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư hai bên đường Vũ Thê Lang E4 -E7	Xã Trung Vương	UBND Thành phố	13,50	5,80	7,70	Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 03/5/2013 của UBND tỉnh Phú Thọ
5	Dự án XD Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu vực đồng Bờ Cầu, khu 6, xã Phụng Lâu	Xã Phụng Lâu	UBND xã Phụng Lâu	9,00	9,00		Quyết định số 3613/QĐ-UBND ngày 30/10/2009 của UBND thành phố
6	Dự án XD Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu vực đồng Bờ Trờ trên (2,0ha); Đồng Cửa Đình (2,0ha), xã Phụng lâu	Xã Phụng Lâu	UBND xã Phụng Lâu	4,00	4,00		Quyết định số 3613/QĐ-UBND ngày 30/10/2009 của UBND thành phố
7	Dự án XD Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu vực Đồng Mé - Lang Đài (3,0ha); Đồng Giang (1,0ha); Đồng Cội Quân (2,0ha), Lãng Đài; Đồng Tân 1,5ha), Mộ Thượng; phường Bạch Hạc	Phường Bạch Hạc	UBND phường Bạch Hạc	7,50	7,50		Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 21/4/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ
8	Dự án XD Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu Đồng Gi (3,6ha); Đồng Cây Vông(4,76ha); Đồng Đè Cháy (2,19ha), Hai bên đường Trần Nguyên Hãn kéo dài (1,5ha), phường Thanh Miếu.	Phường Thanh Miếu	UBND phường Thanh Miếu	12,05	7,60	4,45	Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 21/4/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ
9	Dự án XD Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu 4 (0,5ha); khu 12 (0,07ha); khu 14 (0,7ha), phường Gia Cẩm phường Gia Cẩm	Phường Gia Cẩm	UBND phường Gia Cẩm	1,27	1,20	0,07	Văn bản số 3139/UBND-KT2 ngày 30/7/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ
10	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư để giao và đấu giá quyền sử dụng đất tại khu Nhà Tranh (0,5ha); Khu Hồ Lù (0,2ha); Đoạn từ nhà văn hóa khu 7 đi ngã tư bờ Xanh(0,6ha), xã Kim Đức	Xã Kim Đức	UBND xã Kim Đức	1,30	1,30		Quyết định số 10617/QĐ-UBND ngày 15/11/2013 của UBND thành phố



11	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư để giao và đấu giá quyền sử dụng đất tại khu Đồng Đàm (0,77ha); Đồng Song (0,87ha); Đồng Vệ Lầy (0,36ha); Cát Mèo (2,36ha), xã Sông Lô	Xã Sông Lô	UBND xã Sông Lô	4,36	4,36		Quyết định số 10618/QĐ-UBND ngày 15/11/2013 của UBND thành phố
12	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu Đồng Dâu (3,5ha); Đồng Đè Sỏi, khu Hóc Cá-Hùng Vạng (2,0ha), phường Dữu Lâu	Phường Dữu Lâu	UBND phường Dữu Lâu	5,25	4,55	0,70	Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 21/4/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ
13	Dự án đất ở dân cư tại khu Dốc Vỡ (0,5ha); khu Hóc Trai (0,5ha); khu Hóc Đài (3,55ha), xã Chu Hóa	Xã Chu Hóa	Xã Chu Hóa	4,55	2,58	1,97	Quyết định số 3553/QĐ-UBND ngày 03/11/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ
14	Dự án XD hạ tầng các khu dân cư xen ghép	Xã Hy Cương	UBND xã Hy Cương	4,23		4,23	Quyết định số 10615/QĐ-UBND ngày 15/11/2013 của UBND thành phố
15	Bổ sung diện tích thực hiện Dự án: xây dựng hạ tầng khu dân cư tại khu Đồng Láng Cầu thuộc phường Minh Nông và phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì.	Phường Minh Nông, Phường Gia Cẩm	UBND thành phố Việt Trì	1,36		1,36	Đã có trong Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ là 5,5ha. Trình bổ sung diện tích đất.
16	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu Đồng Ghẽ, phường Thọ Sơn	Phường Thọ Sơn	UBND phường Thọ Sơn	0,05		0,05	Quyết định số 10424/QĐ-UBND ngày 15/9/2010 của UBND thành phố Việt Trì
17	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu xóm Ngoại, xã Thụy Vân	Xã Thụy Vân	UBND xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì	0,77		0,77	Quyết định số 6725/QĐ-UBND ngày 04/8/2015 của UBND thành phố Việt Trì
18	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu Việt Hưng, phường Bến Gót	Phường Bến Gót	UBND phường Bến Gót	1,20	1,20		Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 21/4/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng cụm công nghiệp</b>			<b>3,49</b>	<b>0,00</b>	<b>3,49</b>	
	Dự án mở rộng Cụm Công nghiệp Bạch Hạc	Phường Bạch Hạc	Ban Quản lý các khu Công nghiệp tỉnh Phú Thọ	3,49		3,49	Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của UBND tỉnh Phú Thọ

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRONG NĂM 2016 CỦA THỊ XÃ PHÚ THỌ**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
<b>TỔNG CỘNG: 7 DỰ ÁN</b>				<b>40,26</b>	<b>15,41</b>	<b>24,85</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>23,35</b>	<b>6,88</b>	<b>16,47</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>19,86</b>	<b>6,88</b>	<b>12,98</b>	
1	Dự án đường giao thông trục chính nối tỉnh lộ 325B (xã Hà Thạch) với tỉnh lộ 315B (xã Văn Lung)	Xã Hà Thạch, Văn Lung, Trường Thịnh	UBND thị xã Phú Thọ	11,03	5,51	5,52	Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 13/12/2013 của HĐND tỉnh Phú Thọ về việc Thông qua đề án nâng cấp thị xã Phú Thọ trở thành thành phố trực thuộc tỉnh năm 2016
2	Dự án đường Sông hồng, đoạn từ Bến Đá (phường Âu Cơ) đến Công Sầu (xã Thanh Minh)	Thanh Minh, Trường Thịnh, Âu Cơ	UBND thị xã Phú Thọ	6,83	1,37	5,46	Văn bản số 108/HC-HĐND ngày 23/7/2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ. Thực hiện đề án nâng cấp thị xã Phú Thọ trở thành thành phố trực thuộc tỉnh năm 2016
3	Dự án cải tạo, sửa chữa đường tỉnh 320 B đoạn Km0+00 - Km4+500	Thị xã Phú Thọ	Sở Giao thông vận tải	2,00		2,00	QĐ số 2486/QĐ-UBND ngày 14/10/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>II</b>	<b>Các dự án, công trình đất thủy lợi</b>			<b>3,49</b>		<b>3,49</b>	
	Dự án trạm xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Phú Hà giai đoạn 1 công suất 5000 m3/ngày đêm	Xã Hà Lộc, xã Hà Thạch	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ	3,49		3,49	Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 26/5/2014 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa nhà tang lễ, nhà hỏa táng</b>			<b>0,16</b>	<b>0,00</b>	<b>0,16</b>	
	<b>Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo</b>			<b>0,16</b>	<b>0,00</b>	<b>0,16</b>	
	Dự án xây dựng chùa Thăng Sơn cổ	phố Lê Đồng, phường Âu Cơ	UBND thị xã Phú Thọ	0,16		0,16	Quyết định số 1867/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của UBND thị xã Phú Thọ về việc duyệt quy hoạch chi tiết

<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>16,75</b>	<b>8,53</b>	<b>8,22</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị</b>			<b>4,40</b>	<b>0,30</b>	<b>4,10</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	Khu 1, phường Trường Thịnh	UBND thị xã Phú Thọ	1,73	0,10	1,63	Quyết định số 1472/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Phú Thọ; Quyết định số 1473/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Phú Thọ
		Khu 2, 3 phường Trường Thịnh		1,47	0,20	1,27	
		Khu 1, phường Thanh Vinh		1,20		1,20	
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>12,35</b>	<b>8,23</b>	<b>4,12</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	khu 1a, xã Thanh Minh	UBND thị xã Phú Thọ	1,00	0,10	0,90	Quyết định số 1290/QĐ-UBND ngày 19/6/2014 của UBND thị xã Phú Thọ; Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của UBND thị xã Phú Thọ; Quyết định số 1864, 1865/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của UBND thị xã Phú Thọ
		Khu 8 (1,05ha), Khu 10 (0,8ha), Khu 13 (0,18ha), xã Hà Lộc		2,03	0,37	1,66	
		Ven đường TL 325 xã Hà Thạch		2,50	2,50		
		Khu 9 (2,5ha), Khu 12 (0,22ha), Khu 17 (0,2), xã Phú Hộ		2,92	1,80	1,12	
		Khu 4 (2ha), Khu 8 (0,35ha), Khu 10 (1,55ha) xã Văn Lung		3,90	3,46	0,44	

Biểu số 1.3

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LÂM THAO NĂM 2016**

(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất khác	
<b>TỔNG CỘNG: 14 DỰ ÁN</b>				<b>140,77</b>	<b>39,25</b>	<b>101,52</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>1,26</b>	<b>1,23</b>	<b>0,03</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm</b>			<b>0,3</b>	<b>0,3</b>	<b>0</b>	
	Dự án xây dựng đài tưởng niệm liệt sỹ TT Hùng Sơn	Khu Đồng Đình	UBND TT. Hùng Sơn	0,3	0,3		QĐ số 3393/QĐ-UBND ngày 26/12/2009 về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2009-2020 và Kế hoạch sử dụng đất đến năm 2015 của thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</b>			<b>0,96</b>	<b>0,93</b>	<b>0,03</b>	
1	Dự án mở rộng trường mầm non xã Hợp Hải	Khu 4, xã Hợp Hải	UBND xã Hợp Hải	0,1	0,07	0,03	QĐ số 641/QĐ-UBND ngày 28/05/2014 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm ( 2011-2015 ) xã Hợp Hải, huyện Lâm Thao
2	Dự án mở rộng trường THCS Supe (sân thể thao, nhà đa năng)	Thị trấn Hùng Sơn	UBND TT. Hùng Sơn	0,86	0,86		QĐ số 1683/QĐ-UBND ngày 26/06/2009 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất đến năm 2015 của thị trấn Hùng Sơn
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>73,2</b>	<b>12,3</b>	<b>60,9</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>72,6</b>	<b>11,8</b>	<b>60,8</b>	
1	Dự án cải tạo, gia cố và nâng cấp tuyến đê tả sông Thao đoạn km64 - Km80,1 huyện Lâm Thao	Thị xã Phú Thọ, huyện Lâm Thao	Sở Nông nghiệp & PTNT	69,6	8,8	60,8	Đang xin chủ trương đầu tư, đã có nguồn vốn

CÔNG BÁO/Số 02/Ngày 10-01-2016

2	Dự án đầu tư cải tạo nâng cấp giao thông, thủy lợi nội đồng	UBND các xã: Cao Xá, Vĩnh Lại, Sơn Vi, Tứ Xã, Bản Nguyên, Sơn Dương, Kinh Kệ, Hợp Hải	UBND các xã, thị trấn	3,0	3,0		Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) huyện Lâm Thao
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng công trình năng lượng</b>			<b>0,5</b>	<b>0,4</b>	<b>0,1</b>	
	Dự án xây dựng trạm biến áp 110 KV	Xã Kinh Kệ	Điện lực Phú Thọ	0,5	0,4	0,1	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Lâm Thao
<b>III</b>	<b>Các công trình, dự án đất khu bãi thải, xử lý rác thải</b>			<b>0,1</b>	<b>0,1</b>	<b>0</b>	
	Dự án bãi tập kết thu gom, xử lý rác thải	TT Hùng Sơn	Ban QL các Công trình công cộng	0,1	0,1		QĐ số 1683/QĐ-UBND ngày 26/06/2009 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất đến năm 2015 của thị trấn Hùng Sơn
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng</b>			<b>0,50</b>	<b>0,45</b>	<b>0,05</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng</b>			<b>0,2</b>	<b>0,15</b>	<b>0,05</b>	
	Dự án mở rộng đền Sa Lộc	Khu 1, xã Tứ Xã	UBND xã Tứ Xã	0,2	0,15	0,05	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Lâm Thao
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở thể dục thể thao</b>			<b>0,15</b>	<b>0,15</b>	<b>0</b>	
	Dự án xây dựng sân thể thao cộng đồng dân cư số 5, số 6	Khu 5, Khu 6, xã Sơn Vi	UBND xã Sơn Vi	0,15	0,15		QĐ số 512/QĐ-UBND ngày 29/04/2014 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm ( 2011-2015 ) xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao
<b>III</b>	<b>Dự án xây dựng nghĩa trang, nghĩa địa</b>			<b>0,15</b>	<b>0,15</b>	<b>0</b>	
	Dự án mở rộng nghĩa trang nhân dân	Khu Gò Lác	UBND xã Tứ Xã	0,15	0,15		QĐ số 516/QĐ-UBND ngày 29/04/2014 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm ( 2011-2015 ) xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>65,81</b>	<b>25,27</b>	<b>40,54</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới</b>			<b>9,55</b>	<b>9,55</b>	<b>0</b>	
		Khu Đồng Nhà Lạnh: 0.63 ha đất lúa, Đồng Nhà Lạnh (Dưới): 6.72 ha đất lúa.	UBND thị trấn Lâm Thao	7,35	7,35		
		Khu Đồng Lun, Đồng Sâu: 2.2 ha đất lúa.	UBND thị trấn Hùng Sơn	2,2	2,2		

<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới</b>			<b>10,06</b>	<b>9,28</b>	<b>0,78</b>	
Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Xã Thạch Sơn (Sao Bông, Khu Nhà Chằm)	UBND xã Thạch Sơn	2,5	2,5		QĐ số 640/QĐ-UBND ngày 28/05/2014 tại xã Thạch Sơn; QĐ số 512/QĐ-UBND ngày 29/04/2014 tại xã Sơn Vi; QĐ số 641/QĐ-UBND ngày 28/05/2014 tại xã Hợp Hải; QĐ số 516/QĐ-UBND ngày 29/04/2014 tại xã Tứ Xã; QĐ số 515/QĐ-UBND ngày 29/04/2012 tại xã Cao Xá; QĐ số 513/QĐ-UBND ngày 29/04/2012 tại xã Bán Nguyên; QĐ số 51/QĐ-UBND ngày 29/04/2014 tại xã Tứ Xã; QĐ số 516/QĐ-UBND ngày 29/04/2014 tại xã Tiên Kiên của UBND huyện Lâm Thao	
	Xã Sơn Vi (Cửa Nghĩa, khu Vườn Hành, Đồng Vác, Quán Rùa, Đình Nội, Lâm Nghĩa)	UBND xã Sơn Vi	3,5	3,2	0,3		
	Xã Hợp Hải (Khu Đồng Lũy - khu Cội Lụy)	UBND xã Hợp Hải	0,55	0,44	0,11		
	Xã Tứ Xã (Khu 11, khu 12, Lò Gạch)	UBND xã Tứ Xã	0,9	0,9			
	Xã Vĩnh Lại (Khu Độc, khu 2)	UBND xã Vĩnh Lại	0,7	0,4	0,3		
	Xã Cao Xá (Ao Sầm, Đồng Giữa)	UBND xã Cao Xá	0,4	0,4			
	Xã Tiên Kiên (Khu 6, khu 9, MuZin, rừng Nhôm, ao Cá)	UBND xã Tiên Kiên	0,99	0,92	0,07		
	Xã Kinh Kệ (bãi Vù).	UBND xã Kinh Kệ	0,52	0,52			
<b>III</b>	<b>Dự án chuyển mục đích trong khu dân cư, xem ghép trong khu dân cư</b>			<b>1,2</b>	<b>1,2</b>	<b>0</b>	
Dự án chuyển mục đích trong khu dân cư, cấp xem ghép trong khu dân cư của 14 xã, thị trấn	UBND các xã, thị trấn	UBND các xã, thị trấn	1,2	1,2		Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Lâm Thao	
<b>IV</b>	<b>Công trình, dự án đất cụm công nghiệp</b>			<b>45</b>	<b>5,24</b>	<b>39,76</b>	
Dự án Cụm công nghiệp Lâm Thao	Xã Tiên Kiên	UBND huyện Lâm Thao	45	5,24	39,76	QĐ số 1530 ngày 24/09/2010 về việc phê duyệt điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp Lâm Thao	

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRONG NĂM 2016 CỦA HUYỆN PH Û NINH**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích			Căn cứ thực hiện dự án	
				Tổng số	Trong đó			
					Đất lúa	Đất RPH		Các loại đất khác
<b>TỔNG CỘNG: 25 DỰ ÁN</b>				<b>74,67</b>	<b>27,88</b>	<b>0,60</b>	<b>46,19</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội; công trình di tích lịch sử-văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>2,86</b>	<b>0,50</b>	<b>0,00</b>	<b>2,36</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng</b>			<b>0,70</b>	<b>0,50</b>	<b>0,00</b>	<b>0,20</b>	
	Dự án tu bổ tôn tạo Khu di tích lịch sử chiến thắng Chân Mộng- Trạm Thân	Khu 1, xã Trạm Thân	UBND huyện Phú Ninh	0,70	0,50		0,20	QĐ 2643/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 Của UBND tỉnh
<b>II</b>	<b>Dự án, công trình đất cơ sở y tế</b>			<b>0,05</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,05</b>	
	Dự án mở rộng trạm y tế Hạ Giáp	Khu 6, Hạ Giáp	UBND xã Hạ Giáp	0,05			0,05	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
<b>III</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</b>			<b>2,11</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>2,11</b>	
1	Dự án xây dựng trường mầm non thị trấn Phong Châu (cơ sở 1, Cơ sở 2)	Khu 5- TT Phong Châu (0,5 ha); Khu 8 - TT Phong Châu (0,25 ha)	UBND thị trấn Phong Châu	0,75			0,75	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
2	Dự án mở rộng trường THPT Từ Đà	Nhà Quan (khu 5), xã Từ Đà	Sở Giáo dục và Đào tạo	1,00			1,00	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
3	Dự án mở rộng trường mầm non Từ Đà	Khu 2- xã Từ Đà	UBND xã Từ Đà	0,16			0,16	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
4	Dự án sân thể thao trường THCS	Khu 1- xã Vĩnh Phú	UBND xã Vĩnh Phú	0,20			0,20	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>47,85</b>	<b>18,44</b>	<b>0,60</b>	<b>28,81</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>40,90</b>	<b>13,16</b>	<b>0,00</b>	<b>27,74</b>	
1	Dự án nâng cấp đường đoạn từ tỉnh lộ 323C đi cảng An Đạo	Xã An Đạo	UBND huyện Phú Ninh	2,40	2,00		0,40	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới

2	Dự án mở rộng đường giao thông, đoạn công Ông Luyện Bộ đến Ông Thẳng Lộc; đoạn Đầu Cầu ra đồng; đoạn Sâu Quan ra đồng; đoạn từ đường chiến thắng Sông Lô qua cửa đình Bình Bộ xuống đê sông Lô	xã Bình Bộ	UBND xã Bình Bộ	0,70	0,50	0,20	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới
3	Dự án mở rộng đường giao thông, đoạn Gò Giãn đến khu 5; đường giao thông nông thôn tuyến Điều Mơ đến Ông Thọ	xã Phú Nham	UBND xã Phú Nham	1,30	0,30	1,00	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới
4	Dự án mở rộng đường giao thông nông thôn	Khu 2, khu 3, khu 6, khu 7, khu 8, xã Tiên Phú	UBND xã Tiên Phú	2,50	0,50	2,00	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới
5	Dự án mở rộng đường, đoạn Ông Hải Đào- Ông Lai; đoạn Ông Chi- huyện lộ P4; đoạn Ông Trường- bà Loan khu 8; đoạn Ông Công- Ông Hữu khu 4; đoạn Ông Chính- Ông Dự khu 2; đoạn từ trạm biến áp khu 10- Ông Tiên khu 10	xã Phú Lộc	UBND xã Phú Lộc	0,50		0,50	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới
6	Dự án nâng cấp đường, đoạn từ nhà văn hóa khu 4 đến xóm Mỏ; mở đường từ nhà văn hóa khu 8 đến giáp xã Trung Giáp	Xã Lệ Mỹ	UBND xã Lệ Mỹ	1,40	0,46	0,94	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới
7	Dự án giao thông nông thôn đoạn từ tỉnh lộ 323C đi công làng khu 4 xã Vĩnh phú (0,5 ha); Tuyến đường từ Cầu Vàng đi đến Nhà Bà (0,6 ha); Cải tạo nâng cấp tuyến đường HLP5 (Tiên Du đi Minh Phú) huyện Phù Ninh (20 ha); Cải tạo nâng cấp đường từ TL323C đi cụm công nghiệp Đồng Lạng (11 ha)	Các xã: Vĩnh Phú, Tiên Du, Gia Thanh, Bảo Thanh, Trung Giáp, Liên Hoa, Phù Ninh	UBND huyện Phù Ninh	32,10	9,40	22,70	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng công trình thủy lợi</b>			<b>6,35</b>	<b>5,28</b>	<b>0,00</b>	<b>1,07</b>
1	Dự án xây dựng mương tiêu, đoạn Bờ Cầu đến Gò Soan	xã Phú Nham	UBND xã Phú Nham	1,00	1,00		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới
2	Dự án xây dựng tuyến kênh Ao Cá	Khu 1, khu 2, xã Tiên Du	UBND xã Tiên Du	0,50	0,50		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới
3	Dự án Kênh cấp II , III	Xã Trị Quận, Hạ Giáp, An Đạo, Từ Đà, Phú Nham, Tiên Du, Hạ Giáp, Phú Lộc, Lệ Mỹ, Phù Ninh, Trị Quận	UBND huyện	4,83	3,76	1,07	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
4	Dự án xây dựng trạm bơm Giếng Lờ	Khu 2, xã Vĩnh Phú	UBND xã Vĩnh Phú	0,02	0,02		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới



<b>III</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật thông tin liên lạc</b>			<b>0,60</b>	<b>0,00</b>	<b>0,60</b>	<b>0,00</b>	
	Dự án Nâng cấp khả năng đo mưa, dự báo bão và giông sét của Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia	Khu vực Núi Trờ, thuộc địa bàn 03 xã, thị trấn: Phú Lộc, Phú Nham và thị trấn Phong Châu	Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia	0,60		0,60		Quyết định số 449a/QĐ-KTTVQG ngày 26/9/2014 của Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng</b>			<b>3,84</b>	<b>0,53</b>	<b>0,00</b>	<b>3,31</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án tái định cư</b>			<b>1,10</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>1,10</b>	
	Dự án khu tái định cư dự án cụm công nghiệp Phú Gia	Khu 1B, xã Phú Nham	UBND huyện Phù Ninh	1,10			1,10	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng</b>			<b>1,60</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>1,60</b>	
	Dự án mở rộng chùa Hoàng Long	Khu 1, xã An Đạo	UBND xã An Đạo	1,60			1,60	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
<b>III</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở văn hóa</b>			<b>0,58</b>	<b>0,23</b>	<b>0,00</b>	<b>0,35</b>	
	Dự án xây dựng nhà văn hóa khu dân cư	Khu 6,7,2, xã Lệ Mỹ (0,15ha); Khu 9, xã Tiên Phú (0,13 ha); Khu 3, xã Phú Lộc (0,3 ha)	UBND các xã: Lệ Mỹ, Tiên Phú, Phú Lộc	0,58	0,23		0,35	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
<b>IV</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở thể dục, thể thao</b>			<b>0,06</b>	<b>0,00</b>	<b>0,00</b>	<b>0,06</b>	
	Dự án mở rộng sân thể thao trung tâm xã Tiên Phú	Khu 12, xã Tiên Phú	UBND xã Tiên Phú	0,06			0,06	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
<b>V</b>	<b>Dự án xây dựng đất chợ</b>			<b>0,50</b>	<b>0,30</b>	<b>0,00</b>	<b>0,20</b>	
	Dự án xây chợ xã Bình Bộ	Khu 9, xã Bình Bộ (0,5 ha)	UBND xã Bình Bộ, Lệ Mỹ	0,50	0,30		0,20	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>20,12</b>	<b>8,41</b>	<b>0,00</b>	<b>11,71</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị</b>			<b>1,30</b>	<b>0,75</b>	<b>0,00</b>	<b>0,55</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	Cầu Lầm, Đồng Khuân Đào, Núi Voi, TT Phong Châu	UBND thị trấn Phong Châu	1,30	0,75		0,55	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư</b>			<b>18,82</b>	<b>7,66</b>	<b>0,00</b>	<b>11,16</b>	
		Khu 1 và xen ghép các khu, xã Trạm Thản	UBND xã Trạm Thản	0,80	0,30		0,50	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020

Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật  
khu dân cư nông thôn

Hùm Cây Thị, Xóm Mâu, Bến Đò Vai- khu 7, Đồng Lôi- khu 4, Mã Nam- khu 1, Ao Cây Thiều- khu 3, khu 4, khu 10 và xen ghép các khu, xã Trị Quận	UBND xã Trị Quận	0,88	0,40	0,48	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
Khu 1,3,4,7,10,11, xã Bình Bộ	UBND xã Bình Bộ	1,55	0,70	0,85	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
Khu 2, Khu 9, khu 10, khu 11, Soi Làng (khu 8) và xen ghép các khu xã Phú Mỹ	UBND xã Phú Mỹ	1,20	0,55	0,65	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
Hồ Núi Ái, Chằm Tường, Núi Làng, Núi Giữa, Núi Bằng, Màng Tang, Núi Khiêm, Hóp Đá, Gò Đá, Cây Da, Núi Dôm khu 6, khu 10 và xen ghép các khu, xã Phú Ninh	UBND xã Phú Ninh	4,00	1,00	3,00	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
Đồng Quán (khu 7), Cây Mí (khu 4), Nhà Rãnh (khu 1) và xen ghép các khu xã Trung Giáp; Đồng Nôm, Bọ Sui, Nội Giám, Trâu Húc, Sau Lương, Cây Dầy, Nông Gám, xen ghép các khu xã Từ Đà	UBND xã Trung Giáp, xã Từ Đà	1,08	0,43	0,65	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
Khu 5, khu 10, khu 14 và xen ghép các khu, xã Tiên Phú	UBND xã Tiên Phú	0,82	0,15	0,67	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
Xóm Dãn, Đồng Phát, Đồng Dân, khu 1, khu 2, khu 5 và xen ghép các khu xã Hạ Giáp	UBND xã Hạ Giáp	0,97	0,20	0,77	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
Dốc Ngân Hàng, Hóp Nửa, Bãi Bằng (khu 4), Rừng Hầm (khu 1), Dốc Dung (khu 9) và xen ghép các khu, xã Phú Lộc	UBND xã Phú Lộc	1,10	0,35	0,75	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
Trại Gà, Bờ Dang, Đình Thung, Công Vãng và xen ghép các khu, xã Bảo Thanh; Khu Đồi Mên, Khu 7, Khu 1A, 2A, Núi Sắt, Khu 5, 1B, Cầu Cò và xen ghép các khu xã Phú Nham	UBND xã Bảo Thanh, xã Phú Nham	1,00	0,70	0,30	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
Đồng Mạ, Bờ Đầm, Chằm Cường và xen ghép các khu, xã Liên Hoa	UBND xã Liên Hoa	0,92	0,37	0,55	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
Khu 1, khu 2, khu 3, khu 4 và xen ghép các khu, xã Vĩnh Phú	UBND xã Vĩnh Phú	0,91	0,54	0,37	Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020

	<p>Đồng Nếp Ngoài, Đồng Vây Dưới, Múc Sỏi, Nền Quán, Nhà Bò, Cũ Cà, Rừng Cổ, Nhà Già, Lái Trong, Bờ Chùa và xen ghép các khu, xã Lệ Mỹ</p>	<p>UBND xã Lệ Mỹ</p>	<p>1,02</p>	<p>0,67</p>			<p>0,35</p>	<p>Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020</p>
	<p>Cây Vối, Dộc Núi, Đồng Lường và xen ghép các khu dân cư, xã An Đạo; Rừng Vầu, Cây Vàng, Cầu Cóc (khu 2), Giếng Vạn (khu8), Làng Cũ (khu 6) và xen ghép các khu xã Gia Thanh</p>	<p>UBND xã An Đạo, Gia Thanh</p>	<p>1,50</p>	<p>0,70</p>			<p>0,80</p>	<p>Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020</p>
	<p>Ao Cá, Đồng Đình, Xấu Xá, Nhà Văn Hóa khu 9, Cửa Trại và xen ghép các khu dân cư, xã Tiên Du</p>	<p>UBND xã Tiên Du</p>	<p>1,07</p>	<p>0,60</p>			<p>0,47</p>	<p>Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020</p>

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐOAN HÙNG**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác	
<b>TỔNG CỘNG: 12 DỰ ÁN</b>				<b>16,88</b>	<b>3,25</b>	<b>13,63</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>3,65</b>	<b>1,15</b>	<b>2,50</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội</b>			<b>2,20</b>	<b>0,10</b>	<b>2,10</b>	
1	Dự án mở rộng Trụ sở UBND xã Vân Du	Xã Vân Du	UBND xã Vân Du	0,10	0,10		Quy hoạch sử dụng đất và QH nông thôn mới
2	Dự án xây dựng Trụ sở UBND xã Vụ Quang	Xã Vụ Quang	UBND Xã Vụ Quang	0,10		0,10	Quyết định số 2412a/QĐ-UBND ngày 29/7/2015 của UBND huyện
3	Dự án xây dựng trụ sở UBND xã Chí Đám	Xã Chí Đám	UBND Xã Chí Đám	2,00		2	1248/QĐ-UBND ngày 2/7/2010 của UBND huyện
<b>II</b>	<b>Dự án, công trình đất cơ sở y tế</b>			<b>0,60</b>	<b>0,30</b>	<b>0,30</b>	
	Dự án xây dựng trạm y tế xã Vân Du (0,3ha); dự án xây dựng Trạm y tế thị trấn Đoan Hùng (0,3ha).	Xã Vân Du, Thị trấn Đoan Hùng	UBND xã Vân Du, UBND thị trấn Đoan Hùng	0,60	0,30	0,30	Quy hoạch sử dụng đất và QH nông thôn mới; Quyết định số 1350a/QĐ-UBND ngày 22/5/2014 của UBND huyện
<b>III</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</b>			<b>0,85</b>	<b>0,75</b>	<b>0,10</b>	
1	Dự án mở rộng trường THCS Minh Lương (0,15ha); dự án xây dựng trường mầm non xã Phúc Lai (0,25ha); dự án mở rộng trường mầm non Phong Phú (0,12ha); dự án mở rộng trường tiểu học Nghinh Xuyên (0,03ha)	Các xã: Minh Lương, Phúc Lai, Phong Phú, Nghinh Xuyên	UBND các xã: Minh Lương, Phúc Lai, Phong Phú, Nghinh Xuyên	0,55	0,45	0,10	Quy hoạch sử dụng đất và QH nông thôn mới; Quyết định số 4024/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND huyện
2	Dự án mở rộng trường PTDT nội trú huyện Đoan Hùng	Thị trấn Đoan Hùng	Trường PTDTNT Đoan Hùng	0,30	0,30		Văn bản số 1024/SGD&ĐT-KHTC ngày 16/6/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo

<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>6,00</b>	<b>0,00</b>	<b>6,00</b>	
	<i>Các công trình, dự án đất khu bãi thải, xử lý rác thải</i>			<i>6,00</i>	<i>0,00</i>	<i>6,00</i>	
	Dự án khu xử lý rác thải sinh hoạt các xã: Bằng Luân (02 ha); Quế Lâm (02 ha); Hùng Quan (02 ha)	Các xã Bằng Luân, Quế Lâm, Hùng Quan	UBND xã Bằng Luân, Quế Lâm, Hùng Quan	6,00		6,00	Quy hoạch sử dụng đất và QH nông thôn mới
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa nhà tang lễ, nhà hỏa táng</b>			<b>0,95</b>	<b>0,12</b>	<b>0,83</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án tái định cư</b>			<b>0,12</b>	<b>0,12</b>	<b>0,00</b>	
	Dự án Tái định cư	Xã Yên Kiện	UBND huyện	0,12	0,12		Tái định cư cho các hộ để xây dựng khu lưu niệm Chủ tịch HCM
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo</b>			<b>0,10</b>	<b>0,00</b>	<b>0,10</b>	
	Dự án xây Dựng Nhà thờ Tân Đức	xã Bằng Luân	Hộ giáo Tân Đức	0,10		0,10	Văn bản số 2947/UBND-KT3 ngày 22/7/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>III</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở văn hóa</b>			<b>0,73</b>	<b>0,00</b>	<b>0,73</b>	
	Dự án khu lưu niệm Hồ Chí Minh	Xã Yên Kiện	UBND huyện Đoan Hùng	0,73		0,73	Văn bản số 2335-CV/TU của Tỉnh Ủy Phú Thọ
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>6,28</b>	<b>1,98</b>	<b>4,30</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị</b>			<b>1,66</b>	<b>0,52</b>	<b>1,14</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	TT Đoan Hùng	UBND huyện Đoan Hùng	1,66	0,52	1,14	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Đoan Hùng
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>4,62</b>	<b>1,46</b>	<b>3,16</b>	
	Xã Đại Nghĩa (khu TT xã 0,2; khu trên bến đò 0,3)	Xã Đại Nghĩa	UBND Xã Đại Nghĩa	0,30		0,30	
	Xã Chí Đám (Khu Ao Chèo 0,13, khu Đám 2: 0,35, Cai Trung 0,4)	Xã Chí Đám	UBND Xã Chí Đám	0,48		0,48	
	Xã Yên Kiện (Đồng gà 0,2, Bãi Bằng 0,3)	Xã Yên Kiện	UBND Xã Yên Kiện	0,50		0,50	
	Xã Phong Phú (khu Cây Nhân)	Xã Phong Phú	UBND Xã Phong Phú	0,16		0,16	
	Xã Nghinh Xuyên (Thôn 1: 0,3, thôn 7: 0,2)	Xã Nghinh Xuyên	UBND xã Nghinh Xuyên	0,50	0,40	0,10	
	Xã Vụ Quang (thôn 5: 0,2ha thôn 2: 0,4ha)	Xã Vụ Quang	UBND Xã Vụ Quang	0,60		0,60	

Xã Hữu Đô (khu Cầu Đuôi 0,1ha; khu Bến Đò 0,1ha; khu Ông Nghiêm 0,1ha; khu Lò Mật 0,06ha)	Xã Hữu Đô	UBND Xã Hữu Đô	0,36	0,10	0,26	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Đoàn Hùng
Xã Tiêu Sơn (Nhà Ông Mậu 0,11ha; Cổng nhà máy gạch Tuynen 0,14ha)	Xã Tiêu Sơn	UBND Xã Tiêu Sơn	0,25	0,11	0,14	
Xã Hùng Long (Gốc Quân 0,15ha; Tân Dân Độc Lãng 0,1ha; Đường xe 0,06ha; Lán Ông Tuấn 0,06ha; Cửa Thành 0,07ha; Tiền Phong 0,08ha)	Xã Hùng Long	UBND Xã Hùng Long	0,52		0,52	
Xã Hùng Quang (Hồ Cạn 0,08ha; Sân Kho 0,03ha; Gò Đa 0,05ha; Trần Cát 0,08ha; Đúc Chuông 0,06ha; Cây Thị 0,04ha; Ven Ao 0,05ha; Đồng Trà 0,11ha; Gò Cá Mắm 0,03ha; Sau Nhà 0,08ha; Cây Móc 0,06ha; Gò Chè 0,06ha; Nền Ông Diên 0,06ha; Gò Chùa 0,08ha; Lỗ Xè 0,08ha)	Xã Hùng Quang	UBND Xã Hùng Quang	0,95	0,85	0,10	



**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016 CỦA HUYỆN THANH BA**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

*Đơn vị tính: ha*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
<b>TỔNG CỘNG: 16 DỰ ÁN</b>				<b>44,01</b>	<b>20,61</b>	<b>23,40</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>1,20</b>	<b>0,35</b>	<b>0,85</b>	
<i>I</i>	<i>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội</i>			<i>0,90</i>	<i>0,15</i>	<i>0,75</i>	
	Dự án mở rộng trụ sở UBND huyện Thanh Ba xây dựng trung tâm hội nghị	Khu 9 thị trấn Thanh Ba	UBND huyện Thanh Ba	0,90	0,15	0,75	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Thanh Ba
<i>II</i>	<i>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</i>			<i>0,30</i>	<i>0,20</i>	<i>0,10</i>	
	Dự án mở rộng trường tiểu học Vũ Yên	Khu 8, Vũ Yên	UBND xã Vũ Yên	0,30	0,2	0,10	Quyết định số 1131/QĐ-UBND của UBND huyện Thanh Ba
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>23,41</b>	<b>10,58</b>	<b>12,83</b>	
<i>I</i>	<i>Các dự án, công trình đất giao thông</i>			<i>10,68</i>	<i>6,05</i>	<i>4,63</i>	
1	Dự án đường Thái Ninh đi Đại An - Minh Tiến	Xã Thái Ninh, Đại An	UBND huyện Thanh Ba	2,80	1,79	1,01	Văn bản 126 ngày 28/11/2014 của UBND huyện Thanh Ba
2	Dự án cải Tạo, nâng cấp đường GTNT xã Năng Yên, tuyến khu 8 - Đền Nghè	Xã Năng Yên	UBND huyện Thanh Ba	0,60	0,10	0,50	Văn bản 126 ngày 28/11/2014 của UBND huyện Thanh Ba
3	Dự án mở rộng tuyến đường đi từ T1 314 đi nhà máy Z121	Thái Ninh, Quảng Nạp, Võ Lao	Đơn vị nhà máy Z121	5,00	3,00	2,00	Văn bản 3880/UBND-KT1, của UBND tỉnh
4	Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông	Các xã huyện Thanh Ba	UBND các xã	2,28	1,16	1,12	Từ nguồn vốn nông thôn mới, 135 và nguồn vốn Trái phiếu Chính Phủ
<i>II</i>	<i>Dự án xây dựng công trình thủy lợi</i>			<i>4,23</i>	<i>4,23</i>	<i>0,00</i>	
1	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật bờ bao xã Yên Khê và xã Sơn Cương	Xã Yên Khê và xã Sơn Cương	UBND huyện Thanh Ba	2,53	2,53		Văn bản số 3346/UBND-KT5 của UBND tỉnh Phú Thọ



2	Dự án cải tạo, nâng cấp các hệ thống thủy lợi trên địa bàn huyện Thanh Ba	Đông Thành, Thanh Vân, Thị trấn Thanh Ba, Võ Lao, Ninh Dân	UBND huyện Thanh Ba	1,70	1,70		Văn bản số 170/UBND-TC, của UBND huyện sử dụng nguồn vốn nông thôn mới, 135 và nguồn vốn Trái phiếu Chính Phủ
<b>III Dự án xây dựng công trình năng lượng</b>				<b>6,50</b>	<b>0,00</b>	<b>6,50</b>	
	Trạm biến áp 220 KV Phú Thọ	Khu 6, xã Đại An	Ban QLDA các công trình điện Miền Bắc	6,50		6,50	Văn bản số 5514/NPMB-ĐB ngày 30/9/2015 của Ban QLDA các công trình điện Miền Bắc
<b>IV Các công trình, dự án đất khu bãi thải, xử lý rác thải</b>				<b>2,00</b>	<b>0,30</b>	<b>1,70</b>	
	Khu xử lý rác thải tại xã Đông Thành	Xã Đông Thành	UBND huyện Thanh Ba	2,00	0,30	1,70	Quy hoạch mạng lưới rác thải UBND tỉnh phê duyệt
C	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa</b>			<b>1,98</b>	<b>0,45</b>	<b>1,53</b>	
<b>I Dự án xây dựng cơ sở văn hóa</b>				<b>0,02</b>	<b>0,00</b>	<b>0,02</b>	
	Dự án mở rộng nhà văn hoá khu 7	Khu 7 xã Ninh Dân	UBND xã Ninh Dân	0,02		0,02	Quy hoạch nông thôn mới
<b>II Dự án xây dựng nghĩa trang, nghĩa địa</b>				<b>1,96</b>	<b>0,45</b>	<b>1,51</b>	
1	Mở rộng nghĩa trang nhân dân khu 1 (Ma Ca); Khu 8+9+10 (Bò Ngò); Khu 11+12 (Trầm May)	khu 1 (Ma Ca); Khu 8+9+19 (Bò Ngò); Khu 11+12 (Trầm May) xã Đổ Sơn	UBND xã Đổ Sơn	1,26	0,25	1,01	Vốn xã hội hoá QHSD đất đến năm 2020 và KHSD đất năm 2016 huyện Thanh Ba
2	Dự án mở rộng nghĩa trang Gò Hóp	Xã Vũ Yên	UBND xã Vũ Yên	0,20	0,2		Vốn xã hội hoá QHSD đất đến năm 2020 và KHSD đất năm 2016 huyện Thanh Ba
3	Dự án xây dựng nghĩa trang nhân dân khu 5	Xã Yên Khê	UBND xã Yên Khê	0,50		0,50	Vốn xã hội hoá QHSD đất đến năm 2020 và KHSD đất năm 2016 huyện Thanh Ba
D	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>17,42</b>	<b>9,23</b>	<b>8,19</b>	
<b>I Dự án xây dựng khu đô thị</b>				<b>3,20</b>	<b>1,00</b>	<b>2,20</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	Thị trấn Thanh Ba (Khu 2: 0,09 ha; Khu 6: 0,08 ha; Khu 10: 0,5 ha; Khu 11: 0,15 ha; Khu 2,38 ha)	UBND thị trấn Thanh Ba	3,20	1,00	2,20	QHSD đất đến năm 2020 và KHSD đất năm 2016 huyện Thanh Ba

II	Dự án xây dựng khu dân cư	14,22	8,23	5,99		
Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Cầu Lem Ngoài khu 5 (0,2ha); Rừng Sỡ + Hồ Gây khu 6 (0,2ha); Núi Tờ khu 4 (0,28ha) xã Quảng Nạp	UBND xã Quảng Nạp	0,68	0,20	0,48	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và KHSD đất năm 2016 huyện Thanh Ba
	Trần Đồng Vàng Khu 5 (0,5ha); Đồng Ân khu 5 (0,3ha); Khu 4 (0,18ha); Khu 6 (0,04ha) xã Vũ Yên	UBND xã Vũ Yên	1,02	0,98	0,04	
	Đồng Bãi khu 2; Nhà Khói khu 1 Đồng Bãi khu 2 xã Đông Lĩnh	UBND xã Đông Lĩnh	0,57	0,12	0,45	
	Đồng Mết xã Hoàng Cương	UBND xã Hoàng Cương	0,82	0,82		
	Đường liên thôn khu 11+12 (0,19ha); Đồng Càng khu 12 (0,06ha); Khu 9 (0,02ha); Đường khu 7-8 (0,11ha) xã Đỗ Xuyên	UBND xã Đỗ Xuyên	0,38	0,38		
	Gốc Vối khu 1 (0,48ha); Đồng Độc Dầm (0,92ha); Hồ Cạn khu 4 (0,82ha) xã Thái Ninh	UBND xã Thái Ninh	2,22	1,52	0,70	
	Giáp Kim Sung, khu 10 xã Thanh Hà	UBND xã Thanh Hà	1,21		1,21	
	Khu 3 Thanh Vân	UBND xã Thanh Vân	0,94	0,94		
	Kê Rào khu 1 (0,12ha); Xóm Đương khu 3 (0,06ha); Xóm Thía khu 2 (0,09ha); Múc Trành khu 1 (1,03ha); Gò Gậy khu 9 (0,23ha); Dề Đê (khu 12) xã Đỗ Sơn	UBND xã Đỗ Sơn	1,70		1,70	
	Đồng Quây khu 5 xã Yên Nội	UBND xã Yên Nội	0,55		0,55	
	Đập Xóm khu 8; Đập Vọng Ếch khu 9; Đập Công Tuyền khu 8 xã Sơn Cương	UBND xã Sơn Cương	0,36		0,36	
	Bê Đồng xã Đông Thành	UBND xã Đông Thành	0,80	0,80		
	Đầu Cầu Đen khu 3 (0,75ha); Đầu Cầu Nam Bông khu 10,12 (0,7ha); Gò Hạ khu 8 (0,5ha) xã Yên Khê	UBND xã Yên Khê	2,45	1,95	0,50	
	Đồng Càng Khu 2 xã Ninh Dân	UBND xã Ninh Dân	0,20	0,20		
	Khu 3 xã Đồng Xuân	UBND xã Đồng Xuân	0,32	0,32		

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HẠ HÒA**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư, Đơn vị đăng ký nhu cầu	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
<b>TỔNG CỘNG: 10 DỰ ÁN</b>				<b>57,38</b>	<b>16,45</b>	<b>40,93</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>0,39</b>	<b>0,04</b>	<b>0,35</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (02 dự án)</b>			<b>0,35</b>	<b>0,00</b>	<b>0,35</b>	
	Di chuyển Trụ sở làm việc Hạt Kiểm lâm Hạ Hòa	Thị trấn Hạ Hòa	Chi cục kiểm lâm tỉnh Phú Thọ	0,35		0,35	Văn bản số 91/BC-UBND ngày 18/6/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm</b>			<b>0,04</b>	<b>0,04</b>	<b>0,00</b>	
	Cải tạo nghĩa trang liệt sỹ	xã Y Sơn	UBND xã Y Sơn	0,04	0,04		Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Hạ Hòa
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>52,23</b>	<b>13,95</b>	<b>38,28</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>31,73</b>	<b>6,05</b>	<b>25,68</b>	
1	Đường từ QL 70B đi thị trấn và ĐT 320D, kết nối các xã vùng phía Nam với trung tâm huyện Hạ Hòa	Thị trấn Hạ Hòa, các xã: Minh Côi, Lang Sơn, Yên Luật	UBND huyện Hạ Hòa	14,45	3,00	11,45	Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020
2	Đường trục chính từ QL 70B vào trung tâm khu du lịch đầm Ao Châu, huyện Hạ Hòa	Thị trấn Hạ Hòa	UBND huyện Hạ Hòa	3,22	0,20	3,02	
3	Đường giao thông tránh lũ các xã phía bên bờ hữu sông Thao huyện Hạ Hòa (Tuyến số 3; đoạn Km0+00-Km7+800)	Các xã: Vô Tranh, Xuân Áng	UBND huyện Hạ Hòa	6,24	0,80	5,44	

4	Tuyến đường từ trung tâm xã Xuân Áng qua khu vực hồ Hàm Kỳ đến khu dân cư số 11, Xuân Áng	Xã Xuân Áng	UBND huyện Hạ Hòa	2,90	0,85	2,05	
5	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường huyện nối TL 314 với TL 320, huyện Hạ Hòa	Các xã: Đại Phạm, Đan Hà	UBND huyện Hạ Hòa	4,92	1,20	3,72	
<b>II</b>	<b>Các dự án, công trình đất thủy lợi</b>			<b>20,50</b>	<b>7,90</b>	<b>12,60</b>	
	Dự án xây dựng hệ thống thủy lợi Đông Bắc huyện Hạ Hòa	Huyện Hạ Hòa	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	20,50	7,90	12,60	Quyết định số 2907/QĐ-BNN-TCTL ngày 11/5/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>4,76</b>	<b>2,46</b>	<b>2,30</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới</b>			<b>1,66</b>	<b>1,66</b>	<b>0,00</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	Khu Đồng Ga khu 2 (0,4ha); Khu Giếng Nghè khu 3 (0,5ha), xã Đan Thượng	UBND huyện Hạ Hòa	0,90	0,90		Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Hạ Hòa
		Khu Khuỳnh Bầu, khu 4, Xã Vụ Cầu		0,12	0,12		
		Khu Độc Mã, khu 10, xã Yên Kỳ		0,14	0,14		
		Khu 2 (0,2ha), Khu 5 (0,3ha), xã Xuân Áng		0,50	0,50		
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>3,10</b>	<b>0,80</b>	<b>2,30</b>	
	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Xen ghép khu dân cư khu 3,4,5,6, xã Minh Hạc	UBND xã Minh Hạc	0,46	0,25	0,21	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Hạ Hòa
		Xen ghép khu dân cư thuộc khu 3,4,5,8, xã Hậu Bông	UBND xã Hậu Bông	0,23	0,14	0,09	
		Khu cửa bà Chúc (0,09ha); Khu Bãi Ngoài (0,06ha); Khu Rộc Móc (0,25ha); Khu Gò Đát (0,06ha); Khu Ngã Hai (0,1ha); Khu 1,3,5,7,10 (0,24ha), Xã Gia Điền	UBND xã Gia Điền	0,09		0,09	
				0,06		0,06	
				0,25		0,25	
				0,06		0,06	
				0,10	0,10		
			0,24	0,06	0,18		
		Khu 4 (0,07ha), Khu 7 (0,13ha), Khu 1,2,9,11,12 (0,19ha), xã Vĩnh Chân	UBND xã Vĩnh Chân	0,07	0,07		
				0,13	0,13		
			0,19		0,19		
	Khu 1, Khu 4, Khu 5, xã Đan Thượng	UBND xã Đan Thượng	0,15	0,05	0,10		
	Khu 1, Khu 2, xã Hiền Lương	UBND xã Hiền Lương	0,07		0,07		
	Khu 3, khu 7, xã Minh Côi	UBND xã Minh Côi	1,00		1,00		

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT  
THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CẨM KHÊ**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
<b>TỔNG CỘNG: 8 DỰ ÁN</b>				<b>326,61</b>	<b>21,07</b>	<b>305,54</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>2,20</b>	<b>1,20</b>	<b>1,00</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội</b>			<b>0,20</b>	<b>0,20</b>		
	Xây dựng trụ sở làm việc của Trung tâm dân số huyện Cẩm Khê	TT Sông Thao	UBND huyện Cẩm Khê	0,20	0,20		QH sử dụng đất huyện Cẩm Khê đến 2020 đã được phê duyệt; đã có nguồn vốn
<b>II</b>	<b>Dự án, công trình đất cơ sở y tế</b>			<b>2,00</b>	<b>1,00</b>	<b>1,00</b>	
	Xây dựng bệnh viện	Thị trấn Sông Thao	UBND huyện	2,00	1,00	1,00	QH sử dụng đất huyện Cẩm Khê đến 2020 đã được phê duyệt; đã có nguồn vốn
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>26,67</b>	<b>14,01</b>	<b>12,66</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>8,76</b>	<b>2,10</b>	<b>6,66</b>	
	Dự án đầu tư xây dựng đường trục chính Khu công nghiệp Cẩm Khê (nút 12-19)	Xã Thanh Nga, Sai Nga, Sơn Nga, Xương Thịnh	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ	8,76	2,10	6,66	QĐ số 1163/QĐ-UBND ngày 3/6/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỷ lệ 1/2000

<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng công trình thủy lợi</b>			<b>17,91</b>	<b>11,91</b>	<b>6,00</b>	
1	Dự án xây dựng hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản bền vững thuộc các xã Sơn Tinh, Tạ Xá, Phú Khê, huyện Cẩm Khê	Các xã Sơn Tinh, Tạ Xá, Phú Khê	UBND huyện Cẩm Khê	13,0	9,50	3,50	Văn bản số 7911/BKHĐT-KTNN ngày 21/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư vv thẩm định nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn các dự án hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tỉnh Phú Thọ
2	Dự án thành phần Sửa chữa và nâng cao an toàn đập tỉnh Phú Thọ, thuộc dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập (WB8) (Triển khai thực hiện Hồ Ban huyện Cẩm Khê)	Huyện Cẩm Khê	Sở Nông nghiệp và PTNT Phú Thọ	2,5		2,5	Ngân hàng thế giới đã đưa dự án vào danh mục dự án WB8
3	Trạm xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Cẩm Khê giai đoạn 1, Công suất 5000 m3/ngày đêm	Xã Thanh Nga, Sai Nga, Sơn Nga, Xương Thịnh	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ	2,4	2,4		Văn bản số 1722/UBND-TH1 ngày 15/5/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc lập dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng thiết yếu của các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>297,74</b>	<b>5,86</b>	<b>291,88</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án khu dân cư nông thôn</b>			<b>20,74</b>	<b>5,86</b>	<b>14,88</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Khu Gò Cháy, Gò Cao, xã Sơn Nga	UBND huyện Cẩm Khê	0,38		0,38	QH sử dụng đất đến 2020 đã được phê duyệt
		Khu Tăng Xá, Dư Ba, Thủy Trần, Trầm Cây Si (1,5ha); Khu công ông Bảo, khu 1 Tăng Xá (0,07ha), xã Tuy Lộc		1,57		1,57	
		Khu vực đồi 16, cây cọ, Đồi Rằm (1,3ha); khu chân Dốc Giang (0,39 ha), xã Chương Xá		1,69	1,09	0,60	
		Gò ông Thắng, Gò ông Long, Khu 3, Khu 2, Gò Thu Vọng, xã Thanh Nga		2,00		2,00	
		Ao Sành, Đồi Cát, Bến Thang, Khu vực Ái, Khu sau ông Đồng, khu vực Ái, Khu vực trường mầm mon cũ, xã Tinh Cương		2,19	0,40	1,79	
		Khu Múc Giữa, Múc Trong, Lò Ngói, Xóm Bán, Dọc Hè, xã Cát Trù		1,90	1,40	0,50	
		Khu Xóm Đông, Đường miền Tây, Bồng Cây Dân (1,14ha); Khu đập Cây Gáo, đồi Dộc Văn (0,5ha), xã Sơn Tinh		1,64	0,54	1,10	

		Khu Độc cây sơn, Độc Cút, Gò Thiều (0,62ha); Khu công Ủy Ban, Khu Đồng Nghè (0,53ha), xã Tam Sơn		1,15		1,15	
		Khu Chùa Trang, Trũng Hương, Gò Lều (0,72ha); Khu Cửa Chùa (0,9ha), xã Phú Khê		1,62	1,22	0,40	
		Khu Đấng Cay, Trần Mộ, Gò Tre, các khu xen ghép (1,25ha); Khu Cây Lụ, Đồng Khổng, Gò Mua (0,7ha), xã Phụng Vỹ		1,95	1,10	0,85	
		Khu vực áo Chám, xã Văn Khúc		0,11	0,11		
		Trại Bò, Đá Đen, Bãi Tế, xã Điều Lương		4,20		4,20	
		Bền Phà, Trại Cũ, xã Phú Lạc		0,34		0,34	
<b>II</b>	<b>Công trình, dự án xây dựng Khu sản xuất, chế biến nông sản tập trung</b>			<b>277,00</b>	<b>0,00</b>	<b>277,00</b>	
	Dự án bò thịt áp dụng công nghệ cao	Xã Đồng Lương	Tập Đoàn Hòa Phát	277,00		277,00	Thông báo Kết luận số 55/TB- UBND ngày 14/10/2015 của Phó chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN YÊN LẬP**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐỊA ĐIỂM	CHỦ ĐẦU TƯ	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó		
				Đất lúa	Đất khác		
<b>TỔNG CỘNG: 14 DỰ ÁN</b>				<b>254,24</b>	<b>20,76</b>	<b>233,48</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>0,18</b>	<b>0,08</b>	<b>0,10</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội</b>			<b>0,03</b>	<b>0,00</b>	<b>0,03</b>	
	Mở rộng trụ sở cơ quan bảo hiểm xã hội Yên Lập	TT. Yên Lập	BHXH tỉnh Phú Thọ	0,03		0,03	Văn bản số 3789/UBND-KT3 ngày 10/9/2015 của UBND tỉnh
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục, đào tạo</b>			<b>0,15</b>	<b>0,08</b>	<b>0,07</b>	
	Mở rộng trường tiểu học khu 4, xã Xuân Thuý	Xã Xuân Thuý	UBND Xã Xuân Thuý	0,15	0,08	0,07	QĐ số 1081/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của UBND huyện Yên Lập
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>88,24</b>	<b>15,94</b>	<b>72,30</b>	
<b>I</b>	<b>Các công trình, dự án đất giao thông</b>			<b>73,24</b>	<b>9,24</b>	<b>64,00</b>	
1	Dự án đầu tư xây dựng bến xe khách Mỹ Lung	Xã Mỹ Lung	Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Phúc Hưng	0,40	0,09	0,31	Quyết định số 1714/QĐ-UBND ngày 29/7/2015 của UBND tỉnh
2	Đường Đồng Lạc, Minh Hòa (đoạn khu Đồng Thanh đi khu 8, xã Minh Hòa)	Các xã: Đồng Lạc, Minh Hòa	UBND huyện Yên Lập	3,60	1,30	2,30	Văn bản số 604/UBND-BQL ngày 8/9/2015 của UBND huyện Yên Lập
3	Tuyến đường từ xã Thượng Long đến bản người Mông xã Trung Sơn (đoạn từ xã Thượng Long đến trung tâm xã Trung Sơn)	Các xã: Thượng Long, Trung Sơn	UBND huyện Yên Lập	22,50	2,00	20,50	Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 9/7/2015 của UBND huyện Yên Lập
4	Tuyến đường từ xóm Dừng, xã Trung Sơn đến xã Nghĩa Tâm, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	Xã Trung Sơn	UBND huyện Yên Lập	19,20	0,40	18,80	Văn bản số 3442/UBND-KT1 ngày 19/8/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ
5	Đường giao thông liên xã từ xóm Sơn Tinh, xã Lương Sơn đi khu Đồng Ve, xã Mỹ Lương	Các xã: Lương Sơn, Mỹ Lương	UBND huyện Yên Lập	4,50	2,50	2,00	Văn bản số 604/UBND-BQL ngày 8/9/2015 của UBND huyện Yên Lập



6	Tuyến đường giao thông nối các xã Thượng Long, Nga Hoàng, Hưng Long (đoạn từ khu Đồng Chung đến khu Liên Sơn, xã Thượng Long, và đoạn từ khu 5, xã Nga Hoàng đến khu 6, xã Nga Hoàng)	Các xã: Thượng Long, Nga Hoàng	UBND huyện Yên Lập	2,00	0,65	1,35	QĐ số 2765/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của UBND tỉnh Phú Thọ
7	Dự án: cải tạo, nâng cấp đường nối các xã vùng chương trình 299 huyện Yên Lập	các xã: Phúc Khánh, Thượng Long, Nga Hoàng và Xuân Thủy	UBND huyện Yên Lập	21,04	2,30	18,74	Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 638/BKHĐT-QPAN ngày 23/10/2015 về việc thẩm định nguồn vốn và phân vốn ngân sách trung ương Chương trình 229 của 02 dự án huyện Yên Lập và Thanh Sơn tỉnh Phú Thọ
<b>II</b>	<b>Các dự án, công trình đất thủy lợi</b>			<b>15,00</b>	<b>6,70</b>	<b>8,30</b>	
	Dự án xây dựng mô hình mẫu tưới tiêu hiện đại, tiết kiệm nước huyện Yên Lập	Huyện Yên Lập	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	15,00	6,70	8,30	Quyết định số 960/QĐ-BNN-TCTL ngày 11/5/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa địa</b>			<b>0,57</b>	<b>0,44</b>	<b>0,13</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở văn hoá</b>			<b>0,57</b>	<b>0,44</b>	<b>0,13</b>	
	Xây dựng đài tưởng niệm xã Xuân Viên (0,12ha); Xây dựng nhà văn hóa khu 2 (0,15ha), nhà văn hóa khu 4 (0,3ha) xã Xuân Thủy	Xã Xuân Viên	UBND Xã Xuân Viên	0,57	0,44	0,13	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Yên Lập
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>5,25</b>	<b>2,30</b>	<b>2,95</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới</b>			<b>1,92</b>	<b>0,00</b>	<b>1,92</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	Khu Chùa 12 (đường tránh lũ đi Hưng Long) 1,5 ha; Đầu giá tại dốc Ba Chăng, khu Bến Sơn (0,42 ha), TT. Yên Lập	UBND thị trấn Yên Lập	1,92		1,92	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Yên Lập
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>3,33</b>	<b>2,30</b>	<b>1,03</b>	
		Đầu giá QSD đất tại đầu cầu Ngòi Lao, khu 5, xã Mỹ Lung	UBND Xã Mỹ Lung	0,02		0,02	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Yên Lập
		Khu 3 Đồng Xuân, xã Xuân Viên	UBND Xã Xuân Viên	0,60	0,10	0,50	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Yên Lập
		Góc Cua, khu 1, xã Xuân Thủy	UBND Xã Xuân Thủy	0,50	0,50		Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Yên Lập

Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Xóm Mè, xã Hưng Long	UBND xã Hưng Long	0,80	0,80		Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Yên Lập
	Khu Sảng Chung, xã Thượng Long	UBND xã Thượng Long	0,21		0,21	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Yên Lập
	Khu Liên Hiệp, xã Đồng Lạc	UBND xã Đồng Lạc	0,60	0,60		Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Yên Lập
	Đồng cây Thặng, thôn Hồng Quang, xã Minh Hoà	UBND xã Minh Hoà	0,20	0,20		Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Yên Lập
	Khu Quang Tiến 1; Khu Trung tâm xã Ngọc Lập	UBND xã Ngọc Lập	0,40	0,10	0,30	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Yên Lập
<b>E</b>	<b>Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép</b>		<b>160,00</b>	<b>2,00</b>	<b>158,00</b>	
Đấu giá mỏ sắt xóm Bằng	Xã Trung Sơn	BỘ TNMT	160,00	2,00	158,00	Văn bản số 156/DCKS ngày 19/1/2015 của tổng cục địa chất và khoáng sản Việt Nam

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT  
THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TAM NÔNG**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
<b>TỔNG CỘNG: 12 DỰ ÁN</b>				<b>47,99</b>	<b>15,07</b>	<b>32,92</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>1,82</b>	<b>0,55</b>	<b>1,27</b>	
<i>I</i>	<i>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội</i>			<i>0,27</i>	<i>0,00</i>	<i>0,27</i>	
	Kho bạc Nhà nước huyện Tam Nông	Hưng Hóa	Kho bạc tỉnh Phú Thọ	0,27		0,27	Quy hoạch, KHSD đất đến năm 2020 huyện Tam Nông
<i>II</i>	<i>Dự án xây dựng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng</i>			<i>1,50</i>	<i>0,50</i>	<i>1,00</i>	Quy hoạch, KHSD đất đến năm 2020 huyện Tam Nông
	Mở rộng Đền thờ vua Lý Nam Đế	Văn Lương	UBND huyện Tam Nông	1,50	0,50	1,00	Quy hoạch, KHSD đất đến năm 2020 huyện Tam Nông; nguồn vốn xã hội hóa
<i>III</i>	<i>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</i>			<i>0,05</i>	<i>0,05</i>	<i>0,00</i>	
	Mở rộng trường THPT Mỹ Văn	Xã Tứ Mỹ	Trường THPT Mỹ Văn	0,05	0,05		Quy hoạch, KHSD đất đến năm 2020 huyện Tam Nông
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>36,62</b>	<b>10,27</b>	<b>26,35</b>	
<i>I</i>	<i>Các dự án, công trình đất giao thông</i>			<i>36,59</i>	<i>10,27</i>	<i>26,32</i>	
1	Dự án cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết nối Quốc lộ 32 và đường Hồ Chí Minh với Quốc lộ 70B tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Hòa Bình	Các xã: Thượng Nông, Dậu Dương	UBND huyện Tam Nông	5,47	5,30	0,17	QĐ số 2369/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình

2	Bổ sung diện tích Đường Hồ Chí Minh Cổ Tiết, Hương Nộn và nâng cấp QL 32 Hương Nộn - Trung Hà theo hình thức BOT	Cổ Tiết, Hương Nộn, Hưng Hóa, Dậu Dương, Thượng Nông, Hồng Đà	Công ty Cổ phần BOT Hùng Thắng Phú Thọ	8,98	0,73	8,25	Quy hoạch, KHSD đất đến năm 2020 huyện Tam Nông
3	Cải tạo, nâng cấp sửa chữa đường nối Cầu Ngọc Tháp -QL32C (đoạn qua xã Hiền Quan, Hương Nha, Xuân Quang, Tứ Mỹ - huyện Tam Nông)	Các xã: Hiền Quan, Hương Nha, Xuân Quang, Tứ Mỹ	UBND huyện Tam Nông	20	2,10	17,90	Văn bản số 3032/UBND-KT1 ngày 27/7/2015 của UBND tỉnh; QH sử dụng đất huyện Tam Nông
4	Dự án nâng cấp đường giao thông nông thôn	Các xã: Xuân Quang (0,14 ha); Hiền Quan (2 ha)	UBND huyện Tam Nông	2,14	2,14		Quyết định số 1961/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng công trình năng lượng</b>			<b>0,03</b>	<b>0,00</b>	<b>0,03</b>	
	Dự án bổ sung diện tích xây dựng đường dây điện công ty DABACO	Xã Tề Lễ	Công ty DABACO	0,03		0,03	Quy hoạch, KHSD đất đến năm 2020 huyện Tam Nông
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa nhà tang lễ, nhà hỏa táng</b>			<b>1,60</b>	<b>1,60</b>	<b>0,00</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án tái định cư</b>			<b>1,00</b>	<b>1,00</b>	<b>0,00</b>	
	Khu tái định cư thực hiện dự án Đường Hồ Chí Minh theo hình thức hợp đồng BOT	Huyện Tam Nông	Công ty TNHH BOT Hùng Thắng Phú Thọ	1,00	1,00		QH sử dụng đất đến năm 2020 huyện Tam Nông; đang thi công công trình
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng đất chợ</b>			<b>0,60</b>	<b>0,60</b>	<b>0,00</b>	
	Xây dựng chợ Hương Nộn	Khu 9, xã Hương Nộn	UBND xã Hương Nộn	0,60	0,60		Nguồn vốn ngân sách và xã hội hóa; Quy hoạch, KHSD đất huyện Tam Nông
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>7,95</b>	<b>2,65</b>	<b>5,30</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị</b>			<b>1,50</b>	<b>1,50</b>	<b>0,00</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	Thị trấn Hưng Hóa (khu 6)	UBND huyện Tam Nông	1,50	1,50		Quy hoạch, KHSD đất đến năm 2020 huyện Tam Nông
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>6,45</b>	<b>1,15</b>	<b>5,30</b>	

Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Khu 1, 4, xã Phương Thịnh	UBND huyện Tam Nông	0,20	0,20		Quy hoạch, KHSD đất đến năm 2020 huyện Tam Nông
	Khu Thèo Đèo, xã Thượng Nông		0,30		0,30	
	Ku 5,8, xã Hương Nộn		0,84	0,40	0,44	
	Khu 11, xã Tứ Mỹ		0,61	0,35	0,26	
	Khu 1, 9 xã Quang Húc		1,35		1,35	
	Khu 3,4,8, xã Thanh Uyên		1,50		1,50	
	Khu 5,8,10, xã Hiền Quan		1,65	0,20	1,45	

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH THỦY**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	các loại đất khác	
<b>TỔNG CỘNG: 13 DỰ ÁN</b>				<b>38,77</b>	<b>19,34</b>	<b>19,43</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công ở địa phương</b>			<b>2,53</b>	<b>1,80</b>	<b>0,73</b>	
<i>I</i>	<i>Dự án, công trình đất cơ sở y tế</i>			<b>0,30</b>	<b>0,30</b>	<b>0,00</b>	
	Dự án đầu tư xây dựng trạm y tế xã Tân Phương	Xã Tân Phương	Sở Y tế	0,30	0,30		Văn bản số 1459/SYT-KHTC ngày 08/10/2015 của Sở Y tế
<i>II</i>	<i>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</i>			<b>2,23</b>	<b>1,50</b>	<b>0,73</b>	
1	Dự án mở rộng trường mầm non xã Trung Thịnh (0,4ha); mở rộng trường tiểu học Đồng Luận (0,33 ha)	Khu Ao Đồng nương xã Trung Thịnh; Khu 7 xã Đồng Luận	UBND các xã: Trung Thịnh, Đồng Luận	0,73		0,73	QHSD đất 2011-2020 và KHNS năm 2016
2	Mở rộng trường THPT Trung Nghĩa (Khu thể dục - thể thao)	Xã Trung nghĩa	Trường THPT Trung Nghĩa	1,50	1,50		Văn bản số 1024/SGD&ĐT-KHTC ngày 16/6/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>13,20</b>	<b>11,20</b>	<b>2,00</b>	
<i>I</i>	<i>Các dự án, công trình đất giao thông</i>			<b>13,00</b>	<b>11,00</b>	<b>2,00</b>	
1	Dự án cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết nối quốc lộ 32 và đường HCM với quốc lộ 70B tỉnh Phú Thọ đi Hòa Bình	Xã Đào Xá	UBND huyện Thanh Thủy	10,00	8,00	2,00	Văn bản số 169/TT-HĐND ngày 08/9/2015 của HĐND tỉnh v/v bổ sung tuyến giao thông kết nối QL32 và đường HCM với QL 70B tỉnh Phú Thọ đi Hòa Bình vào QHPT giao thông VT tỉnh Phú Thọ đến năm 2030

2	Dự án cải tạo nâng cấp đường dẫn cầu Đồng Quang với khu công nghiệp Hoàng Xá	Xã Đồng Luận	UBND huyện Thanh Thủy	3,00	3,00		
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng công trình năng lượng</b>			<b>0,20</b>	<b>0,20</b>	<b>0,00</b>	
	Dự án chống quá tải lưới điện xã Đào Xá	Xã Đào Xá	Điện lực Phú Thọ	0,20	0,20		Văn bản số 2475/QĐ-EVNNPC ngày 11 tháng 8 năm 2015 của Tổng Công ty Điện lực Miền bắc v/v duyệt bổ sung danh mục KHĐT XD năm 2015 cho CT Điện lực Phú Thọ
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa địa</b>			<b>3,64</b>	<b>0,25</b>	<b>3,39</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án tái định cư</b>			<b>0,14</b>	<b>0,00</b>	<b>0,14</b>	
	Giao đất tái định cư	Khu Gò Bông xã Trung Nghĩa	UBND xã Trung Nghĩa	0,14		0,14	QHSD đất 2011-2020 và KHNS năm 2016
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo</b>			<b>0,59</b>	<b>0,00</b>	<b>0,59</b>	
	Nhà thờ Tiên Phong; Minh Xuân, Ba Đông, giáo xứ Hoàng Xá xã Hoàng Xá; nhà thờ Đồng Trác xã Yên Mao	xã Hoàng Xá, Yên Mao	Giáo xứ Hoàng Xá	0,59		0,59	Văn bản số 3443/UBND-KT3 và 3444/UBND-KT3 ngày 19/8/2015 của UBND tỉnh v/v xin giao đất xây dựng các nhà thờ
<b>III</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở văn hóa</b>			<b>0,41</b>	<b>0,25</b>	<b>0,16</b>	
	Nhà VH khu 1, 3,4,5,7 xã Sơn Thủy; khu 3 xã Đồng Luận; khu 1 xã Xuân Lộc; khu 13 xã Yên Mao	khu 1, 3,4,5,7 xã Sơn Thủy; khu 3 xã Đồng Luận; khu 1 xã Xuân Lộc; khu 13 xã Yên Mao	UBND các xã Sơn Thủy, Đồng Luận, Xuân Lộc, Yên Mao	0,41	0,25	0,16	QHSD đất 2011-2020 và KHNS năm 2016
<b>IV</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở thể dục thể thao</b>			<b>1,30</b>	<b>0,00</b>	<b>1,30</b>	
	Sân vận động	Lò gạch cũ xã Tân Phương và khu Cô Nhi xã Đồng Luận	UBND xã Tân Phương, Đồng Luận	1,30		1,30	QHSD đất 2011-2020 và KHNS năm 2016
<b>V</b>	<b>Dự án xây dựng nghĩa trang, nghĩa địa</b>			<b>1,20</b>	<b>0,00</b>	<b>1,20</b>	
	Nghĩa trang cát táng	Đồi cao lạnh xã Tân Phương	UBND xã Tân Phương	1,20		1,20	QHSD đất 2011-2020 và KHNS năm 2016
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>19,40</b>	<b>6,09</b>	<b>13,31</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>16,50</b>	<b>3,59</b>	<b>12,91</b>	

Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Khu Gò Bông (0,4ha); Khu Đồi Thị (0,38ha); Khu Trần Điềm (0,3ha); Khu Góc Nhội (0,35ha), xã Trung Nghĩa	UBND xã Trung Nghĩa	1,43	0,40	1,03	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Thanh Thủy
	Khu Đào Mai (0,2ha); Khu Độc Cạn (0,28ha); Khu Đồng Lọng - Gò Quân (0,25)	UBND xã Đào Xá	0,73	0,73		
	Khu Trại Lợn xã Đoan Hạ	UBND xã Đoan Hạ	0,35		0,35	
	Khu Đồng Ngọc Châu (0,5ha); Khu Đồng Làng dưới khu 1 (0,5ha); Khu 2 (0,2ha); Khu Gò bạch đàn Khu 8 (0,3ha)	UBND xã Phụng Mao	1,50		1,50	
	Khu Đồi miếu (0,5ha); Khu Đồi ông Dục (0,2ha); Khu Đầu Chùa (0,5ha); Khu Bãi chuối (0,5ha); Khu Bãi Xà cừ (0,7ha); Khu Tam Thanh (0,8ha); Khu Nhà văn hóa khu 3 (0,05ha); Xen ghép trong khu dân cư (0,6ha), xã Đồng Luận	UBND xã Đồng Luận	4,30		4,30	
	Khu Ruộng Lính khu 9, xã Bảo Yên (0,51ha)	UBND xã Bảo Yên	0,51		0,51	
	Khu 3 (0,88ha)	UBND xã Xuân Lộc	0,88		0,88	
	Khu Đồng việc khu 7 (0,65ha); Khu núi Rọt (0,75ha); Khu Đồi Đồng chuối (0,04ha); Khu Bãi làng khu 5 (0,08ha); Xen ghép trong khu dân cư (0,52 ha), xã Thạch Đồng	UBND xã Thạch Đồng	2,04		2,04	
	Khu Phần Làng, xã Trung Thịnh (0,5 ha)	UBND xã Trung Thịnh	0,50		0,50	
	Khu 7, xã Yên Mao (0,02 ha)	UBND xã Yên Mao	0,02	0,02	0,00	
	Khu Bãi chuối, xã Tu Vũ (0,4ha)	UBND xã Tu Vũ	0,40		0,40	
Khu Trại Lợn xã Đoan Hạ; khu Góc Bông; khu Bia Thanh niên, Hai bên đường kết nối cầu Đồng Quang với TL 316 xã Đồng Luận; khu khuynh ngoài xã Tu Vũ	UBND huyện Thanh Thủy	3,84	2,44	1,40		
<b>II Dự án xây dựng khu đô thị</b>		<b>2,90</b>	<b>2,50</b>	<b>0,40</b>		
Đầu giá QSD đất	Đoạn từ Hội trường cũ UBND TT đến tiếp giáp đường Thanh Thủy-Thanh Sơn, khu Lò gạch cũ thị trấn Thanh Thủy	UBND huyện Thanh Thủy	2,90	2,50	0,40	QHSD đất 2011-2020 và KHNS năm 2016



**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH SƠN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

ST T	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
<b>TỔNG CỘNG: 14 DỰ ÁN</b>				<b>70,00</b>	<b>23,89</b>	<b>46,11</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>1,85</b>	<b>1,23</b>	<b>0,62</b>	
	<b>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</b>			<b>1,85</b>	<b>1,23</b>	<b>0,62</b>	
1	Dự án mở rộng khuôn viên Trường Mầm non xã Giáp Lai (0,07 ha); Mở rộng Trường Mầm non, Tiểu học, THCS Tân Lập (0,35 ha); Xây mới điểm Trường Tiểu học khu Hồ, xã Yên Sơn (0,07 ha); Xây mới điểm Trường Mầm non khu Mận, xã Tân Lập (0,2 ha); Xây mới nhà lớp học Trường Mầm non Võ Miếu (0,8 ha)	Các xã: Giáp Lai, Tân Lập, Yên Sơn, Võ Miếu	UBND huyện Thanh Sơn	1,49	1,13	0,36	Kế hoạch ngân sách năm 2016 huyện Thanh Sơn
2	Dự án mở rộng khuôn viên Trường THCS Tinh Nhuệ (0,26 ha); Mở rộng khuôn viên Trường THCS Yên Lương	Các xã: Tinh Nhuệ, Yên Lương	UBND huyện Thanh Sơn	0,36	0,10	0,26	Kế hoạch ngân sách năm 2016 huyện Thanh Sơn
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>51,99</b>	<b>13,85</b>	<b>38,14</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>21,90</b>	<b>10,05</b>	<b>11,85</b>	
1	Đường giao thông liên huyện Thanh Thủy - Thanh Sơn (giai đoạn 2)	Xã Giáp Lai, Thạch Khoán	UBND huyện Thanh Sơn	21,00	9,80	11,20	Văn bản số 2322/UBND-KT1 ngày 24/6/2013 của UBND tỉnh Phú Thọ v/v lập dự án: Đường giao thông liên huyện Thanh Thủy - Thanh Sơn.

2	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Yên Lãng (Đoạn từ UBND xã đi thôn Né)	Xã Yên Lãng	UBND huyện Thanh Sơn	0,90	0,25	0,65	QĐ số 254/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 về việc phê duyệt dự án
<b>II Dự án xây dựng công trình thủy lợi</b>				<b>16,94</b>	<b>3,80</b>	<b>13,14</b>	
1	Cải tạo, nâng cấp hồ Cúng, hồ Quyển xã Võ Miếu (0,54 ha); Cải tạo, nâng cấp Hồ Chẹo, xã Sơn Hùng (0,8 ha); Công trình hồ Cù, xã Võ Miếu (3 ha)	Các xã: Võ Miếu, Sơn Hùng	UBND huyện Thanh Sơn	4,34	0,80	3,54	Kế hoạch của UBND huyện Thanh Sơn đầu tư, cải tạo, nâng cấp một số công trình giao thông, thủy lợi khắc phục bão lũ
2	Dự án xây dựng hồ chứa nước xã Thục Luyện	Xã Thục Luyện	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	12,60	3,00	9,60	Văn bản số 1189/SNN-QHKH ngày 31/8/2015 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<b>III Dự án xây dựng công trình năng lượng</b>				<b>0,40</b>	<b>0,00</b>	<b>0,40</b>	
	Xây dựng TBA 110kv TT Thanh Sơn - Hương Cản	TT Thanh Sơn, xã Hương Cản	UBND huyện Thanh Sơn	0,40		0,40	Báo cáo tổng hợp nhu cầu sử dụng đất giai đoạn 2016-2020 huyện Thanh Sơn
<b>IV Các công trình, dự án đất khu bãi thải, xử lý rác thải</b>				<b>12,75</b>	<b>0,00</b>	<b>12,75</b>	
	Điểm thu gom, tập kết rác thải	Xóm Chanh, xã Sơn Hùng (9,25 ha); Khu Đồng Lão, Phó Soi xã Thục Luyện (0,5 ha); Khu 8, xã Cự Thắng (0,5 ha); Xóm Chiềng, xóm Múc Trới, xã Địch Quả (1,1 ha); Khu 5, xã Giáp Lai (0,5 ha); Xóm Khuân, xóm Chanh xã Sơn Hùng (0,1 ha); Khu Lịch 1, xã Hương Cản (0,8 ha)	UBND huyện Thanh Sơn	12,75		12,75	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Thanh Sơn; Văn bản số 3882/UBND-KT4 ngày 16/9/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ v/v thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp và xử lý cải thiện môi trường bãi rác thải sinh hoạt huyện Thanh Sơn
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa địa</b>			<b>11,35</b>	<b>4,00</b>	<b>7,35</b>	
<b>I Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng</b>				<b>2,00</b>	<b>2,00</b>		
	Mở rộng khuôn viên đình Chung	Khu 1, xã Giáp Lai	UBND xã Giáp Lai	2,00	2,00		Vốn xã hội hóa
<b>II Dự án xây dựng cơ sở văn hóa</b>				<b>0,20</b>	<b>0,00</b>	<b>0,20</b>	
	Xây dựng Nhà văn hóa phố Ba Mỏ	TT Thanh Sơn	UBND thị trấn Thanh Sơn	0,20		0,20	Vốn xã hội hóa
<b>III Dự án xây dựng cơ sở thể dục thể thao</b>				<b>2,00</b>	<b>2,00</b>	<b>0,00</b>	
	Xây dựng khu liên hợp thể thao ngoài trời	TT Thanh Sơn	UBND huyện Thanh Sơn	2,00	2,00		
<b>IV Dự án xây dựng nghĩa trang, nghĩa địa</b>				<b>7,15</b>	<b>0,00</b>	<b>7,15</b>	

	Nghĩa trang nhân dân thị trấn Thanh Sơn	Xóm Chanh, xã Sơn Hùng	UBND huyện Thanh Sơn	7,15		7,15	QĐ số 2523/QĐ-UBND ngày 15/10/2012 của UBND huyện Thanh Sơn v/v phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 nghĩa trang nhân dân thị trấn Thanh Sơn
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>4,81</b>	<b>4,81</b>	<b>0,00</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>4,81</b>	<b>4,81</b>	<b>0,00</b>	
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Khu Mũi Dùi, xã Lương Nha (0,12 ha); Khu Ruộng Mơ, khu Muôi, xã Địch Quả (0,49 ha); Khu Trung tâm 2, khu Giếng Ông, xã Thắng Sơn (1,2 ha); dọc tuyến đường GTNT Thanh Thủy-Thanh Sơn, xã Giáp Lai (2 ha)	UBND huyện Thanh Sơn	2,81	2,81		Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Thanh Sơn
2	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	Thị trấn Thanh Sơn	UBND huyện Thanh Sơn	2,00	2,00		Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Thanh Sơn

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TÂN SƠN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Căn cứ thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
<b>TỔNG CỘNG: 16 DỰ ÁN</b>				<b>72,51</b>	<b>7,18</b>	<b>65,33</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>0,88</b>	<b>0,78</b>	<b>0,10</b>	
	<i>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</i>			<i>0,88</i>	<i>0,78</i>	<i>0,10</i>	
1	Mở rộng trường Tiểu học Long Cốc	Xã Long Cốc	UBND huyện Tân Sơn	0,10	0,10		Kế hoạch ngân sách năm 2016 huyện Tân Sơn
2	Mở rộng khuôn viên trường mầm non Mỹ Thuận (0,13 ha) và trường THCS xã Mỹ Thuận (0,55 ha)	Xã Mỹ Thuận	UBND huyện Tân Sơn	0,68	0,68		Quy hoạch nông thôn mới
3	Mở rộng khuôn viên trường THCS xã Đồng Sơn	Xã Đồng Sơn	UBND huyện Tân Sơn	0,10		0,10	Quyết định phê duyệt QHSD đất số 6622/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2013 của UBND huyện
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>38,19</b>	<b>3,76</b>	<b>34,43</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>2,99</b>	<b>1,56</b>	<b>1,43</b>	
1	Đường giao thông nội đồng: Đồng Nâu, Đồng Sấm	Xã Xuân Đài	UBND xã Xuân Đài	1,00	1,00		Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 09/2/2015 của UBND huyện Tân Sơn
2	Xây dựng các tuyến đường: Đồng Hẹ đi xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn; Đồng Hẹ đi Văn Miếu, huyện Thanh Sơn; Đép đi xã Mỹ Thuận	Xã Văn Luông	UBND xã Văn Luông	1,41	0,16	1,25	Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6613/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn

3	Đường giao thông nông thôn khu 7	Xã Kiệt Sơn	UBND xã Kiệt Sơn	0,30	0,30		Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6613/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn
4	Dự án xử lý điểm đen từ km 108+700 đến km109 + 350 Quốc lộ 32	Huyện Tân Sơn	Sở Giao thông vận tải	0,28	0,10	0,18	Quyết định số 1958/QĐ-TCĐBVN ngày 15/7/2015 của Tổng cục đường bộ Việt Nam về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng công trình thủy lợi</b>			<b>35,20</b>	<b>2,20</b>	<b>33,00</b>	
	Dự án phân đầu mối đập thủy lợi và hệ thống đường ống dẫn cấp nước cho sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt, thuộc dự án thủy lợi kết hợp thủy điện xã Thu Cúc, huyện Tân Sơn	Huyện Tân Sơn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	35,20	2,20	33,00	Quyết định số 3240/QĐ-UBND ngày 14/10/2011 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa nhà tang lễ, nhà hỏa táng</b>			<b>12,16</b>	<b>0,96</b>	<b>11,20</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án tái định cư</b>			<b>11,25</b>	<b>0,25</b>	<b>11,00</b>	
1	Tái định cư khu Đồi Gò Xe, xã Tân Sơn	Xã Tân Sơn	UBND huyện Tân Sơn	6,00		6,00	Quyết định số 1342/QĐ-TTg ngày 25/8/2009 của TTCP
2	Tái định cư khu xóm Phất, xã Lai Đồng	Xã Lai Đồng	UBND huyện Tân Sơn	5,00		5,00	Quyết định số 1342/QĐ-TTg ngày 25/8/2009 của TTCP
3	Dự án Tái định cư Đồng Bương khu Chiềng 1	Xã Kim Thượng	UBND huyện Tân Sơn	0,25	0,25		Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6612/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở văn hóa</b>			<b>0,29</b>	<b>0,09</b>	<b>0,20</b>	
	Xây dựng nhà văn hóa khu Chiềng 2, xã Kim Thượng (0,09 ha); Mở rộng nhà văn hóa xóm Mười, xóm Thang, xã Xuân Đài (0,2 ha)	Xã Kim Thượng, Xuân Đài	UBND xã Kim Thượng, UBND xã Xuân Đài	0,29	0,09	0,20	Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6612/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn; Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6614/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn
<b>III</b>	<b>Dự án xây dựng đất chợ</b>			<b>0,62</b>	<b>0,62</b>	<b>0,00</b>	
1	Chợ trung tâm tại khu Thừ 2, xã Tân Sơn	Xã Tân Sơn	UBND xã Tân Sơn	0,50	0,50		Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6619/QĐ-UBND ngày 03/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn

2	Chợ trung tâm tại xóm Đường II, xã Mỹ Thuận	Xã Mỹ Thuận	UBND xã Mỹ Thuận	0,12	0,12		Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6617/QĐ-UBND ngày 03/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>21,28</b>	<b>1,68</b>	<b>19,60</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>1,28</b>	<b>1,18</b>	<b>0,10</b>	
	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Xã Thu cúc (Khu Giác 1: 0,6 ha); Xã Văn Luông (Khu Lũng: 0,2 ha); Xã Xuân Đài (xóm Nâu: 0,48 ha)	UBND huyện Tân Sơn	1,28	1,18	0,10	Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 1488/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Phú Thọ; Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6613/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn; Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6614/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn
<b>II</b>	<b>Dự án Cụm công nghiệp</b>			<b>20,00</b>	<b>0,50</b>	<b>19,50</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Tân Phú tại xã Tân Phú, huyện Tân Sơn	Xã Tân Phú, huyện Tân Sơn	Công ty TNHH phát triển hạ tầng Cụm công nghiệp Đồng Lạng - Tasco	20,0	0,50	19,5	QĐ số 2013/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thành lập Cụm công nghiệp Tân Phú, huyện Tân Sơn

**TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA ,  
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ NĂM 2016**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Huyện, thành, thị	Số dự án	Tổng diện tích dự kiến (ha)			
			Tổng số	Trong đó		
				Đất lúa	Đất RPH	Đất Khác
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>164</b>	<b>1.027,30</b>	<b>340,38</b>	<b>0,60</b>	<b>686,32</b>
1	Thành phố Việt Trì	23	152,27	86,08	0,00	66,19
2	Thị xã Phú Thọ	5	34,81	15,61	0,00	19,20
3	Huyện Lâm Thao	17	151,50	49,68	0,00	101,82
4	Huyện Phù Ninh	18	80,30	30,75	0,60	48,95
5	Huyện Đoan Hùng	8	6,17	3,85	0,00	2,32
6	Huyện Thanh Ba	17	39,45	25,20	0,00	14,25
7	Huyện Hạ Hòa	10	57,38	16,65	0,00	40,73
8	Huyện Cẩm Khê	7	62,11	24,07	0,00	38,04
9	Huyện Yên Lập	15	278,41	21,36	0,00	257,05
10	Huyện Tam Nông	10	47,19	15,07	0,00	32,12
11	Huyện Thanh Thủy	9	24,68	19,69	0,00	4,99
12	Huyện Thanh Sơn	12	64,80	25,19	0,00	39,61
13	Huyện Tân Sơn	13	28,23	7,18	0,00	21,05

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HA THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ NĂM 2016**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)		Căn cứ thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó Đất lúa	
<b>TỔNG CỘNG: 23 DỰ ÁN</b>				<b>152,27</b>	<b>86,08</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công.</b>			<b>40,60</b>	<b>8,32</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội</b>			<b>2,20</b>	<b>0,52</b>	
	Dự án xây dựng trại nghiên cứu thực nghiệm của Trung tâm ứng dụng tiến bộ KH &CN	Xã Phượng Lâu	Trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ - Sở KH và Công nghệ	2,20	0,52	Văn bản số 2668/UBND-VX5 ngày 07/7/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng</b>			<b>38,40</b>	<b>7,80</b>	
1	Dự án Trung tâm lễ hội (giai đoạn 3)	Xã Hy Cương	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	34,60	4,60	Quyết định số 48/2004/QĐ-TTg ngày 30/3/2004 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1021/QĐ-TTg ngày 03/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ
2	Dự án mở rộng bãi đỗ xe số 5	Xã Hy Cương	Khu di tích lịch sử Đền Hùng	3,80	3,20	Quyết định số 2640/QĐ-UB ngày 30/10/2014 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>13,01</b>	<b>11,01</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>13,00</b>	<b>11,00</b>	
1	Xây dựng Đường Thụy Vân - Thanh Đình - Chu Hóa	Xã Thụy Vân, xã Thanh Đình, xã Chu Hóa	UBND Thành phố	6,00	6,00	QH sử dụng đất đến năm 2020
2	Đường Lê Lợi (Đường vào Bệnh viện đa khoa thực hành vùng)	Phường Vân Phú, xã Phượng Lâu	UBND Thành phố	7,00	5,00	QH sử dụng đất đến năm 2020
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng công trình năng lượng</b>			<b>0,01</b>	<b>0,01</b>	



	Trạm biến áp	Xã Hùng Lô	UBND xã Hùng Lô	0,01	0,01	Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 21/4/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa địa</b>			<b>2,57</b>	<b>0,25</b>	
	<b>Dự án xây dựng cơ sở văn hóa</b>			<b>2,57</b>	<b>0,25</b>	
1	Dự án đầu tư xây dựng khu cảnh quan sinh thái, dịch vụ hồ Trầm Mộc	Phường Tân Dân	Trung tâm phát triển quỹ đất	1,58	0,05	Văn bản số 1459/UBND-KT2 ngày 25/4/2015 của UBND tỉnh
2	Xây dựng nhà văn hóa: - Nhà văn hóa khu 10, phường Thanh Miếu (0,05ha); - Nhà văn hóa khu 1, khu 2, xã Hy Cương (0,6ha); - Nhà văn hóa khu 4, phường Gia Cẩm (0,05ha) - Nhà văn hóa khu 4; khu 2; khu 8 xã Phụng Lâu (0,29ha).	Phường Thanh Miếu, xã Hy Cương; phường Gia Cẩm, xã Phụng Lâu	UBND phường Thanh Miếu; xã Hy Cương; phường Gia Cẩm, xã Phụng Lâu	0,99	0,20	QH sử dụng đất đến năm 2020
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>95,75</b>	<b>66,16</b>	
	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>95,75</b>	<b>66,16</b>	
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới tiếp giáp băng 1-Hai Bà Trưng và khu du lịch Văn Lang	Phường Thọ Sơn, phường Tiên Cát	UBND Thành phố	1,77	1,77	Quyết định số 370/QĐ-UBND ngày 21/4/2012; QĐ số 373/QĐ-UBND ngày 21/4/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ
2	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư hai bên đường Thụy Vân - Thanh Đình - Chu Hóa	Xã Thụy Vân, xã Thanh Đình, xã Chu Hóa	UBND Thành phố	20,00	9,80	QH sử dụng đất đến năm 2020
3	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư hai bên đường Vũ Thê Lang E4 - Nguyễn Tất Thành	Phường Thanh Miếu, xã Sông Lô, xã Trung Vương	UBND Thành phố	10,00	5,50	Quyết định số 1907/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 của UBND tỉnh Phú Thọ
4	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư hai bên đường Vũ Thê Lang E4 -E7	Xã Trung Vương	UBND Thành phố	13,50	5,80	Quyết định số 1090/QĐ-UBND ngày 03/5/2013 của UBND tỉnh Phú Thọ
5	Dự án XD Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu vực đồng Bờ Cầu, khu 6, xã Phụng Lâu	Xã Phụng Lâu	UBND xã Phụng Lâu	9,00	9,00	Quyết định số 3613/QĐ-UBND ngày 30/10/2009 của UBND thành phố
6	Dự án XD Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu vực đồng Bờ Trỏ trên (2,0ha); Đồng Cửa Đình (2,0ha), xã Phụng Lâu	Xã Phụng Lâu	UBND xã Phụng Lâu	4,00	4,00	Quyết định số 3613/QĐ-UBND ngày 30/10/2009 của UBND thành phố
7	Dự án XD Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu vực Đồng Mè - Lang Đài (3,0ha); Đồng Giang (1,0ha); Đồng Cội Quân (2,0ha), Lãng Đài; Đồng Tân 1,5ha), Mộ Thượng; phường Bạch Hạc	Phường Bạch Hạc	UBND phường Bạch Hạc	7,50	7,50	Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 21/4/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ

8	Dự án XD Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu Đồng Gi (3,6ha); Đồng Cây Vông (4,76ha); Đồng Đè Cháy (2,19ha), Hai bên đường Trần Nguyên Hãn kéo dài (1,5ha), phường Thanh Miếu.	Phường Thanh Miếu	UBND phường Thanh Miếu	12,05	7,60	Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 21/4/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ
9	Dự án XD Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu 4 (0,5ha); khu 12 (0,07ha); khu 14 (0,7ha), phường Gia Cẩm	Phường Gia Cẩm	UBND phường Gia Cẩm	1,27	1,20	Văn bản số 3139/UBND-KT2 ngày 30/7/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ
10	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư để giao và đấu giá quyền sử dụng đất tại khu Nhà Tranh (0,5ha); Khu Hồ Lù (0,2ha); Đoạn từ nhà văn hóa khu 7 đi ngã tư bờ Xanh(0,6ha), xã Kim Đức	Xã Kim Đức	UBND xã Kim Đức	1,30	1,30	Quyết định số 10617/QĐ-UBND ngày 15/11/2013 của UBND thành phố
11	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư để giao và đấu giá quyền sử dụng đất tại khu Đồng Đằm (0,77ha); Đồng Song (0,87ha); Đồng Vệ Lầy (0,36ha); Cát Mèo (2,36ha), xã Sông Lô	Xã Sông Lô	UBND xã Sông Lô	4,36	4,36	Quyết định số 10618/QĐ-UBND ngày 15/11/2013 của UBND thành phố
12	Dự án xin chuyển mục đích từ hồ sinh thái sang đất ở để đấu giá QSD đất tại khu Đồng Dâu (3,25ha); Đồng Đè Sòi, khu Hóc Cá-Hùng Vạng (2,0ha), phường Dữu Lâu	Phường Dữu Lâu	UBND phường Dữu Lâu	5,25	4,55	Quyết định số 371/QĐ-UBND ngày 21/4/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ
13	Dự án đất ở dân cư tại khu Dốc Vỡ (0,5ha); khu Hóc Trai (0,5ha); khu Hóc Đài (3,55ha), xã Chu Hóa	Xã Chu Hóa	Xã Chu Hóa	4,55	2,58	Quyết định số 3553/QĐ-UBND ngày 03/11/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ
14	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu Việt Hưng, phường Bến Gót	Phường Bến Gót	UBND phường Bến Gót	1,20	1,20	Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 21/4/2012 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>E</b>	<b>Các dự án phát triển kinh tế thuộc trường hợp nhận chuyển nhượng QSD đất, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng QSD đất, Công nhận QSD đất</b>			<b>0,34</b>	<b>0,34</b>	
	Di chuyển và xây dựng cửa hàng xăng dầu tại phường Dữu Lâu	Phường Dữu Lâu	Công ty TNHH và TM Quân Thủy	0,34	0,34	Văn bản số 1857/UBND-KT2 ngày 22/5/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HA THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ PHÚ THỌ NĂM 2016**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)		Căn cứ thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó Đất lúa	
<b>TỔNG CỘNG: 5 DỰ ÁN</b>				<b>34,81</b>	<b>15,61</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>17,86</b>	<b>6,88</b>	
	<i>Các dự án, công trình đất giao thông</i>			<i>17,86</i>	<i>6,88</i>	
1	Đường giao thông trục chính nối tỉnh lộ 325B (xã Hà Thạch) với tỉnh lộ 315B (xã Văn Lung)	xã Hà Thạch, Văn Lung, Trường Thịnh	UBND thị xã Phú Thọ	11,03	5,51	Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 13/12/2013 của HĐND tỉnh Phú Thọ về việc Thông qua đề án nâng cấp thị xã Phú Thọ trở thành thành phố trực thuộc tỉnh năm 2016
2	Đường Sông hồng, đoạn từ Bến Đá (phường Âu Cơ) đến Công Sầu (xã Thanh Minh)	Thanh Minh, Trường Thịnh, Âu Cơ	UBND thị xã Phú Thọ	6,83	1,37	Văn bản số 108/HC-HĐND ngày 23/7/2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ. Thực hiện đề án nâng cấp thị xã Phú Thọ trở thành thành phố trực thuộc tỉnh năm 2016
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>16,75</b>	<b>8,53</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị</b>			<b>4,40</b>	<b>0,30</b>	
	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	Khu 1, phường Trường Thịnh	UBND thị xã Phú Thọ	1,73	0,10	Quyết định số 1472/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Phú Thọ; Quyết định số 1473/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Phú Thọ
		Khu 2, 3 phường Trường Thịnh		1,47	0,20	
		Khu 1, phường Thanh Vinh		1,20		
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>12,35</b>	<b>8,23</b>	

Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Khu 1a, xã Thanh Minh	UBND thị xã Phú Thọ	1,00	0,10	Quyết định số 1290/QĐ-UBND ngày 19/6/2014 của UBND thị xã Phú Thọ; Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của UBND thị xã Phú Thọ; Quyết định số 1864, 1865/QĐ-UBND ngày 31/12/2013 của UBND thị xã Phú Thọ
	Khu 8 (1,05ha), Khu 10 (0,8ha), Khu 13 (0,18ha), xã Hà Lộc		2,03	0,37	
	Ven đường TL 325 xã Hà Thạch		2,50	2,50	
	Khu 9 (2,5ha), Khu 12 (0,22ha), Khu 17 (0,2), xã Phú Hộ		2,92	1,80	
	Khu 4 (2ha), Khu 8 (0,35ha), Khu 10 (1,55ha) xã Văn Lung		3,90	3,46	
<b>C</b>	<b>Các dự án phát triển kinh tế thuộc trường hợp nhận chuyển nhượng QSD đất, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng QSD đất, Công nhận QSD đất</b>		<b>0,20</b>	<b>0,20</b>	
Dự án xây dựng nhà hàng ăn, uống	Khu 4, xã Phú Hộ, TX Phú Thọ	Công ty TNHH đầu tư và phát triển Duy Tín	0,20	0,20	Văn bản số 533/VP-KT3 ngày 20/10/2015 của VP UBND tỉnh Phú Thọ

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HA THEO QUY ĐỊNH  
TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LÂM THAO NĂM 2016**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)		Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó Đất lúa	
<b>TỔNG CỘNG: 17 DỰ ÁN</b>				<b>151,50</b>	<b>49,68</b>	
<b>A</b>	<b>Các dự án thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh</b>			<b>1,3</b>	<b>1</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án thu hồi đất vì mục đích quốc phòng</b>			<b>1,3</b>	<b>1</b>	
	Dự án xây dựng doanh trại Lữ đoàn 604	Khu Núi Miêu, Khu 9, xã Tiên Kiên	Bộ tư lệnh Quân Khu 2	1,3	1	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Lâm Thao
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>1,26</b>	<b>1,23</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm</b>			<b>0,3</b>	<b>0,3</b>	
	Xây dựng đài tưởng niệm liệt sỹ TT Hùng Sơn	Khu Đồng Đình	UBND TT. Hùng Sơn	0,3	0,3	QĐ số 3393/QĐ-UBND ngày 26/12/2009 về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2009-2020 và Kế hoạch sử dụng đất đến năm 2015 của thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</b>			<b>0,96</b>	<b>0,93</b>	
1	Mở rộng trường mầm non xã Hợp Hải	Khu 4, xã Hợp Hải	UBND xã Hợp Hải	0,1	0,07	QĐ số 641/QĐ-UBND ngày 28/05/2014 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm ( 2011-2015 ) xã Hợp Hải, huyện Lâm Thao
2	Mở rộng trường THCS Supe (sân thể thao, nhà đa năng)	Thị trấn Hùng Sơn	UBND TT. Hùng Sơn	0,86	0,86	QĐ số 1683/QĐ-UBND ngày 26/06/2009 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất đến năm 2015 của thị trấn Hùng Sơn
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>73,2</b>	<b>12,3</b>	

<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>72,6</b>	<b>11,8</b>	
1	Dự án cải tạo, gia cố và nâng cấp tuyến đê tả sông Thao đoạn km64 - Km80,1 huyện Lâm Thao	Thị xã Phú Thọ, huyện Lâm Thao	Sở Nông nghiệp & PTNT	69,6	8,8	Đang xin chủ trương đầu tư, đã có nguồn vốn
2	Dự án đầu tư cải tạo nâng cấp giao thông, thủy lợi nội đồng	UBND các xã: Cao Xá, Vĩnh Lại, Sơn Vi, Tứ Xã, Bản Nguyên, Sơn Dương, Kinh Kệ, Hợp Hải	UBND các xã, thị trấn	3,0	3,0	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) huyện Lâm Thao
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng công trình năng lượng</b>			<b>0,5</b>	<b>0,4</b>	
	Trạm biến áp 110 KV	Xã Kinh Kệ	Điện lực Phú Thọ	0,5	0,4	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Lâm Thao
<b>III</b>	<b>Các công trình, dự án đất khu bãi thải, xử lý rác thải</b>			<b>0,1</b>	<b>0,1</b>	
	Dự án bãi tập kết thu gom, xử lý rác thải	TT Hùng Sơn	Ban QL các Công trình công cộng	0,1	0,1	QĐ số 1683/QĐ-UBND ngày 26/06/2009 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất đến năm 2015 của thị trấn Hùng Sơn
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang</b>			<b>0,50</b>	<b>0,45</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng</b>			<b>0,2</b>	<b>0,15</b>	
	Dự án mở rộng đền Sa Lộc	Khu 1, xã Tứ Xã	UBND xã Tứ Xã	0,2	0,15	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Lâm Thao
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở thể dục thể thao</b>			<b>0,15</b>	<b>0,15</b>	
	Dự án xây dựng sân thể thao cộng đồng dân cư số 5, số 6	Khu 5, Khu 6, xã Sơn Vi	UBND xã Sơn Vi	0,15	0,15	QĐ số 512/QĐ-UBND ngày 29/04/2014 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011-2015) xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao
<b>III</b>	<b>Dự án xây dựng nghĩa trang, nghĩa địa</b>			<b>0,15</b>	<b>0,15</b>	
	Dự án mở rộng nghĩa trang nhân dân	Khu Gò Lác	UBND xã Tứ Xã	0,15	0,15	QĐ số 516/QĐ-UBND ngày 29/04/2014 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011-2015) xã Tứ Xã, huyện Lâm Thao
<b>E</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>65,81</b>	<b>25,27</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới</b>			<b>9,55</b>	<b>9,55</b>	

	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	Khu Đồng Nhà Lạnh: 0,63 ha đất lúa, Đồng Nhà Lạnh (Dưới): 6,72 ha đất lúa.	UBND thị trấn Lâm Thao	7,35	7,35	QĐ số 1460/QĐ-UBND ngày 30/06/2014 (tại Thị trấn Lâm Thao), QĐ số 1683/QĐ-UBND (tại TT Hùng Sơn) ngày 26/06/2014 của UBND huyện Lâm Thao
		Khu Đồng Lun, Đồng Sâu: 2.2 ha đất lúa.	UBND thị trấn Hùng Sơn	2,2	2,2	
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới</b>			<b>10,06</b>	<b>9,28</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Xã Thạch Sơn (Sao Bông, Khu Nhà Chằm)	UBND xã Thạch Sơn	2,5	2,5	QĐ số 640/QĐ-UBND ngày 28/05/2014 tại xã Thạch Sơn; QĐ số 512/QĐ-UBND ngày 29/04/2014 tại xã Sơn Vi; QĐ số 641/QĐ-UBND ngày 28/05/2014 tại xã Hợp Hải; QĐ số 516/QĐ-UBND ngày 29/04/2014 tại xã Tứ Xã; QĐ số 515/QĐ-UBND ngày 29/04/2012 tại xã Cao Xá; QĐ số 513/QĐ-UBND ngày 29/04/2012 tại xã Bản Nguyên; QĐ số 51/QĐ-UBND ngày 29/04/2014 tại xã Tứ Xã; QĐ số 516/QĐ-UBND ngày 29/04/2014 tại xã Tiên Kiên của UBND huyện Lâm Thao
		Xã Sơn Vi (Cửa Nghĩa, khu Vườn Hành, Đồng Vác, Quán Rùa, Đình Nội, Lâm Nghĩa)	UBND xã Sơn Vi	3,5	3,2	
		Xã Hợp Hải (Khu Đồng Lũy - khu Cội Lụy)	UBND xã Hợp Hải	0,55	0,44	
		Xã Tứ Xã (Khu 11, khu 12, Lò Gạch)	UBND xã Tứ Xã	0,9	0,9	
		Xã Vĩnh Lại (Khu Độc, khu 2)	UBND xã Vĩnh Lại	0,7	0,4	
		Xã Cao Xá (Ao Sầm, Đồng Giữa)	UBND xã Cao Xá	0,4	0,4	
		Xã Tiên Kiên (Khu 6, khu 9, MuZin, rừng Nhỡm, ao Cá)	UBND xã Tiên Kiên	0,99	0,92	
		Xã Kinh Kệ (bãi Vù).	UBND xã Kinh Kệ	0,52	0,52	
<b>III</b>	<b>Dự án chuyển mục đích trong khu dân cư, xem ghép trong khu dân cư</b>			<b>1,2</b>	<b>1,2</b>	
	Dự án chuyển mục đích trong khu dân cư, cấp xen ghép trong khu dân cư của 14 xã, thị trấn	UBND các xã, thị trấn	UBND các xã, thị trấn	1,2	1,2	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Lâm Thao
<b>IV</b>	<b>Công trình, dự án đất cụm công nghiệp</b>			<b>45</b>	<b>5,24</b>	
	Dự án Cụm công nghiệp Lâm Thao	Xã Tiên Kiên	UBND huyện Lâm Thao	45	5,24	QĐ số 1530 ngày 24/09/2010 về việc phê duyệt điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp Lâm Thao
<b>F</b>	<b>Các dự án phát triển kinh tế thuộc trường hợp nhận chuyển nhượng QSD đất, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng QSD đất</b>			<b>9,43</b>	<b>9,43</b>	
1	Dự án xây dựng khu trang trại chăn nuôi lợn ngoại	Khu Đồng Cát - Xã Kinh Kệ	Hộ ông: Phan Đình Long	0,38	0,38	QĐ số 516/QĐ-UBND ngày 29/04/2014 của UBND huyện Lâm Thao
2	Dự án chuyển mục đích sử dụng đất từ đất 1 lúa sang đất nuôi trồng thủy sản	Khu Đồng Chiêm Sâu, Đồng Sào Trong, Đồng Rộc (Xã Bản Nguyên ); Khu Bờ Hồ, Nhà Do (Xã Sơn Vi )	Các chủ hộ sản xuất kinh doanh	9,05	9,05	QĐ số 512/QĐ-UBND ngày 29/04/2014 của UBND huyện Lâm Thao

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ DƯỚI 20 HA THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN PHÙ NINH NĂM 2016**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

Số TT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Tổng diện tích			Căn cứ thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RPH	
<b>TỔNG CỘNG: 18 DỰ ÁN</b>				<b>80,30</b>	<b>30,75</b>	<b>0,60</b>	
<b>A</b>	<b>Các dự án thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh</b>			<b>11,05</b>	<b>2,87</b>		
	<i>Các công trình, dự án đất quốc phòng</i>			<b>11,05</b>	<b>2,87</b>		
1	Di chuyển Ban CHQS huyện	Khu 4, Thị trấn Phong Châu	Ban CHQS huyện	2,43	0,37		Văn bản số 2605/BCH-PTM ngày 01/9/2015 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ
2	DA thuốc nổ TEN, dự án đổi mới công nghệ nâng cao năng lực sản xuất thuốc hóa thuật	Khu 8, xã Tiên Phú	Nhà máy Z121	8,62	2,50		Văn bản số 2850/UBND-KT3 ngày 25/7/2013 của UBND tỉnh Về việc giao đất cho nhà máy Z 121 - Tổng cục công nghiệp Quốc phòng tại xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh
<b>B</b>	<i>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội; công trình di tích lịch sử-văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</i>			<b>1,30</b>	<b>0,50</b>	<b>0,60</b>	
<b>I</b>	<i>Dự án xây dựng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng</i>			<b>0,70</b>	<b>0,50</b>	<b>0,00</b>	
	Tu bổ tôn tạo Khu di tích lịch sử chiến thắng Chân Mộng- Trạm Thán	Khu 1, xã Trạm Thán	UBND huyện Phù Ninh	0,70	0,50		QĐ 2643/QĐ-UBND ngày 30/10/2014 Của UBND tỉnh
<b>II</b>	<i>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật thông tin liên lạc</i>			<b>0,60</b>	<b>0,00</b>	<b>0,60</b>	
	Dự án Nâng cấp khả năng đo mưa, dự báo bão và giông sét của Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia	Khu vực Núi Trò, thuộc địa bàn 03 xã, thị trấn: Phú Lộc, Phú Nham và thị trấn Phong Châu	Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia	0,60		0,60	Quyết định số 449a/QĐ-KTTVQG ngày 26/9/2014 của Trung tâm Khí tượng Thủy văn quốc gia
<b>C</b>	<i>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</i>			<b>46,75</b>	<b>18,44</b>	<b>0,00</b>	
<b>I</b>	<i>Các dự án, công trình đất giao thông</i>			<b>40,40</b>	<b>13,16</b>	<b>0,00</b>	
1	Nâng cấp đường đoạn từ tỉnh lộ 323C đi cảng An Đạo	Xã An Đạo	UBND huyện Phù Ninh	2,40	2,00		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới



2	Mở rộng đường giao thông, đoạn công Ông Luyện Bộ đến Ông Thắng Lộc; đoạn Đầu Cầu ra đồng; đoạn Sâu Quan ra đồng; đoạn từ đường chiến thắng Sông Lô qua cửa đình Bình Bộ xuống đê sông Lô	xã Bình Bộ	UBND xã Bình Bộ	0,70	0,50		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới
3	Mở rộng đường giao thông, đoạn Gò Giãn đến khu 5; đường giao thông nông thôn tuyến Điều Mơ đến Ông Thọ	xã Phú Nham	UBND xã Phú Nham	1,30	0,30		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới
4	Mở rộng đường giao thông nông thôn	Khu 2, khu 3, khu 6, khu 7, khu 8, xã Tiên Phú	UBND xã Tiên Phú	2,50	0,50		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới
5	Nâng cấp đường, đoạn từ nhà văn hóa khu 4 đến xóm Mỏ; mở đường từ nhà văn hóa khu 8 đến giáp xã Trung Giáp	Xã Lệ Mỹ	UBND xã Lệ Mỹ	1,40	0,46		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới
6	Giao thông nông thôn đoạn từ tỉnh lộ 323C đi công làng khu 4 xã Vĩnh phú (0,5 ha); Tuyến đường từ Cầu Vàng đi đến Nhà Bà (0,6 ha); Cải tạo nâng cấp tuyến đường HLP5 (Tiên Du đi Minh Phú) huyện Phù Ninh (20 ha); Cải tạo nâng cấp đường từ TL323C đi cụm công nghiệp Đồng Lạng (11 ha)	Các xã: Vĩnh Phú, Tiên Du, Gia Thanh, Bảo Thanh, Trung Giáp, Liên Hoa, Phù Ninh	UBND huyện Phù Ninh	32,10	9,40		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng công trình thủy lợi</b>			<b>6,35</b>	<b>5,28</b>	<b>0,00</b>	
1	Xây dựng mương tiêu, đoạn Bờ Cầu đến Gò Soan	xã Phú Nham	UBND xã Phú Nham	1,00	1,00		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới
2	Xây dựng tuyến kênh Ao Cá	Khu 1, khu 2, xã Tiên Du	UBND xã Tiên Du	0,50	0,50		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới
3	Dự án Kênh cấp II , III	Xã Trì Quận, Hạ Giáp, An Đạo, Từ Đà, Phú Nham, Tiên Du, Hạ Giáp, Phú Lộc, Lệ Mỹ, Phù Ninh, Trì Quận	UBND huyện	4,83	3,76		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
4	Xây dựng trạm bơm Giếng Lờ	Khu 2, xã Vĩnh Phú	UBND xã Vĩnh Phú	0,02	0,02		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020; QH nông thôn mới
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng</b>			<b>1,08</b>	<b>0,53</b>	<b>0,00</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở văn hóa</b>			<b>0,58</b>	<b>0,23</b>	<b>0,00</b>	
	Xây dựng nhà văn hóa khu dân cư	Khu 6,7,2, xã Lệ Mỹ (0,15ha); Khu 9, xã Tiên Phú (0,13 ha); Khu 3, xã Phú Lộc (0,3 ha)	UBND các xã: Lệ Mỹ, Tiên Phú, Phú Lộc	0,58	0,23		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020

<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng đất chợ</b>			<b>0,50</b>	<b>0,30</b>	<b>0,00</b>	
	Dự án xây chợ xã Bình Bộ	Khu 9, xã Bình Bộ (0,5 ha)	UBND xã Bình Bộ, Lệ Mỹ	0,50	0,30		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
<b>E</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>20,12</b>	<b>8,41</b>	<b>0,00</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị</b>			<b>1,30</b>	<b>0,75</b>	<b>0,00</b>	
	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	Cầu Lâm, Đồng Khuân Đào, Núi Voi, TT Phong Châu	UBND thị trấn Phong Châu	1,30	0,75		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư</b>			<b>18,82</b>	<b>7,66</b>	<b>0,00</b>	
	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Khu 1 và xen ghép các khu, xã Trạm Thán	UBND xã Trạm Thán	0,80	0,30		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
		Hùm Cây Thị, Xóm Máu, Bến Đò Vai- khu 7, Đồng Lôi- khu 4, Mã Nam- khu 1, Ao Cây Thiều- khu 3, khu 4, khu 10 và xen ghép các khu, xã Trị Quận	UBND xã Trị Quận	0,88	0,40		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
		Khu 1,3,4,7,10,11 xã Bình Bộ	UBND xã Bình Bộ	1,55	0,70		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
		Khu 2, khu 9, khu 10, khu 11, Soi Làng (khu 8) và xen ghép các khu xã Phú Mỹ	UBND xã Phú Mỹ	1,20	0,55		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
		Hồ Núi Ái, Chằm Tường, Núi Làng, Núi Giũa, Núi Bằng, Màng Tang, Núi Khiêm, Hóp Đá, Gò Đá, Cây Đa, Núi Dòm khu 6, khu 10 và xen ghép các khu, xã Phù Ninh	UBND xã Phù Ninh	4,00	1,00		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
		Đồng Quán (khu 7), Cây Mí (khu 4), Nhà Rãnh (khu 1) và xen ghép các khu xã Trung Giáp	UBND xã Trung Giáp	1,08	0,43		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
		Khu 5, khu 10, khu 14 và xen ghép các khu, xã Tiên Phú	UBND xã Tiên Phú	0,82	0,15		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
		Xóm Dẫn, Đồng Phát, Đồng Dàn, khu 1, khu 2, khu 5 và xen ghép các khu xã Hạ Giáp	UBND xã Hạ Giáp	0,97	0,20		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
		Dốc Ngân Hàng, Hóp Nứa, Bãi Bằng (khu 4), Rừng Hầm (khu 1), Dộc Dung (khu 9) và xen ghép các khu, xã Phú Lộc	UBND xã Phú Lộc	1,10	0,35		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
		Trại Gà, Bờ Dang, Đình Thung, Cồng Văng và xen ghép các khu, xã Bảo Thanh	UBND xã Bảo Thanh	1,00	0,70		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020

Đồng Mạ, Bờ Đầm, Chằm Cường và xen ghép các khu, xã Liên Hoa	UBND xã Liên Hoa	0,92	0,37		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
Khu 1, khu 2, khu 3, khu 4 và xen ghép các khu, xã Vĩnh Phú	UBND xã Vĩnh Phú	0,91	0,54		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
Đồng Nếp Ngoài, Đồng Vây Dưới, Múc Sỏi, Nền Quán, Nhà Bò, Củ Cà, Rừng Cỏ, Nhà Già, Lái Trong, Bờ Chùa và xen ghép các khu, xã Lệ Mỹ	UBND xã Lệ Mỹ	1,02	0,67		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
Cây Vối, Dộc Núi, Đồng Lương và xen ghép các khu dân cư, xã An Đạo	UBND xã An Đạo	1,50	0,70		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020
Ao Cá, Đồng Đình, Xấu Xá, Nhà Văn Hóa khu 9, Cửa Trại và xen ghép các khu dân cư, xã Tiên Du	UBND xã Tiên Du	1,07	0,60		Theo quy hoạch sử dụng đất đến 2020

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HÉC TA THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐOAN HÙNG NĂM 2016**

(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)		Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó Đất trồng lúa	
<b>TỔNG CỘNG: 8 DỰ ÁN</b>				<b>6,17</b>	<b>3,85</b>	
<b>A</b>	<b>Các dự án thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh</b>			<b>0,78</b>	<b>0,60</b>	
	<i>Các công trình, dự án đất quốc phòng</i>			<b>0,78</b>	<b>0,60</b>	
	Dự án mở rộng doanh trại Ban chỉ huy quân sự huyện Đoan Hùng	Thị trấn Đoan Hùng	Ban chỉ huy quân sự huyện Đoan Hùng	0,78	0,60	Văn bản số 2605/BCH-PTM ngày 01/9/2015 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Phú Thọ
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>1,55</b>	<b>1,15</b>	
<i>I</i>	<i>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội</i>			<b>0,10</b>	<b>0,10</b>	
	Dự án mở rộng Trụ sở UBND xã Vân Du	Xã Vân Du	UBND xã Vân Du	0,10	0,10	Quy hoạch sử dụng đất và QH nông thôn mới
<i>II</i>	<i>Dự án, công trình đất cơ sở y tế</i>			<b>0,60</b>	<b>0,30</b>	
	Dự án xây dựng trạm y tế xã Vân Du (0,3ha); dự án xây dựng Trạm y tế thị trấn Đoan Hùng (0,3ha).	Xã Vân Du, Thị trấn Đoan Hùng	UBND xã Vân Du, UBND thị trấn Đoan Hùng	0,60	0,30	Quy hoạch sử dụng đất và QH nông thôn mới; Quyết định số 1350a/QĐ-UBND ngày 22/5/2014 của UBND huyện
<i>III</i>	<i>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</i>			<b>0,85</b>	<b>0,75</b>	
1	Dự án mở rộng trường THCS Minh Lương (0,15ha); dự án xây dựng trường mầm non xã Phúc Lai (0,25ha); dự án mở rộng trường mầm non Phong Phú (0,12ha); dự án mở rộng trường tiểu học Nghinh Xuyên (0,03ha)	Các xã: Minh Lương, Phúc Lai, Phong Phú, Nghinh Xuyên	UBND các xã: Minh Lương, Phúc Lai, Phong Phú, Nghinh Xuyên	0,55	0,45	Quy hoạch sử dụng đất và QH nông thôn mới; Quyết định số 4024/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND huyện

2	Mở rộng trường PTDT nội trú huyện Đoàn Hùng	Thị trấn Đoàn Hùng	Trường PTDTNT Đoàn Hùng	0,30	0,30	Văn bản số 1024/SGD&ĐT-KHTC ngày 16/6/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa địa</b>			<b>0,12</b>	<b>0,12</b>	
	<i>Dự án tái định cư</i>			<i>0,12</i>	<i>0,12</i>	
	Dự án Tái định cư	Xã Yên Kiện	UBND huyện	0,12	0,12	Tái định cư cho các hộ để xây dựng khu lưu niệm Chủ tịch HCM
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>3,72</b>	<b>1,98</b>	
<b>I</b>	<i>Dự án xây dựng khu đô thị</i>			<i>1,66</i>	<i>0,52</i>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	TT Đoàn Hùng	UBND huyện Đoàn Hùng	1,66	0,52	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Đoàn Hùng
<b>II</b>	<i>Dự án xây dựng khu dân cư</i>			<i>2,06</i>	<i>1,46</i>	
	Xã Nghinh Xuyên (Thôn 1: 0,3 ha, thôn 7: 0,2ha)	Xã Nghinh Xuyên	UBND xã Nghinh Xuyên	0,50	0,40	
	Xã Hữu Đô (khu Đầu cầu 0,1ha ; khu Bến dò 0,1ha; khu ông Nghiêm 0,1ha ;khu Lò Mật 0,06ha)	Xã Hữu Đô	UBND Xã Hữu Đô	0,36	0,10	
	Xã Tiêu Sơn (Nhà ông Mậu 0,11ha; Cổng nhà máy gạch Tuynen 0,14ha)	Xã Tiêu Sơn	UBND Xã Tiêu Sơn	0,25	0,11	
	Xã Hùng Quan (Hồ Cạn 0,08ha; Sân Kho 0,03ha; Gò Da 0,05ha; Trần Cát 0,08ha; Đúc Chuông 0,06ha; Cây Thị 0,04ha; Ven Ao 0,05ha; Đồng Trà 0,11ha; Gò Cá Mắm 0,03ha; Sau Nhà 0,08ha; Cây Móc 0,06ha; Gò Chè 0,06ha; Nền Ông Điện 0,06ha; Gò Chùa 0,08ha; Lỗ Xê 0,08ha)	Xã Hùng Quang	UBND Xã Hùng Quang	0,95	0,85	

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HA THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH BA NĂM 2016**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)		Căn cứ thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó Đất lúa	
<b>TỔNG CỘNG: 17 DỰ ÁN</b>				<b>39,45</b>	<b>25,20</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>1,20</b>	<b>0,35</b>	
<i>I</i>	<i>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội</i>			<i>0,90</i>	<i>0,15</i>	
	Dự án mở rộng trụ sở UBND huyện Thanh Ba xây dựng trung tâm hội nghị	Khu 9 thị trấn Thanh Ba	UBND huyện Thanh Ba	0,90	0,15	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Thanh Ba
<i>II</i>	<i>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</i>			<i>0,30</i>	<i>0,20</i>	
	Dự án mở rộng trường tiểu học Vũ Yên	Khu 8, Vũ Yên	UBND xã Vũ Yên	0,30	0,2	Quyết định số 1131/QĐ-UBND của UBND huyện Thanh Ba
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>16,91</b>	<b>10,58</b>	
<i>I</i>	<i>Các dự án, công trình đất giao thông</i>			<i>10,68</i>	<i>6,05</i>	
1	Đường Thái Ninh đi Đại An - Minh Tiến	Xã Thái Ninh, Đại An	UBND huyện Thanh Ba	2,80	1,79	Văn bản 126 ngày 28/11/2014 của UBND huyện Thanh Ba
2	Cải Tạo, nâng cấp đường GTNT xã Năng Yên, tuyến khu 8 - Đền Nghè	Xã Năng Yên	UBND huyện Thanh Ba	0,60	0,10	Văn bản 126 ngày 28/11/2014 của UBND huyện Thanh Ba
3	Mở rộng tuyến đường đi từ Tl 314 đi nhà máy Z121	Thái Ninh, Quảng Nạp, Võ Lao	Đơn vị nhà máy Z121	5,00	3,00	Văn bản 3880/UBND-KT1, của UBND tỉnh
4	Xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông	Các xã huyện Thanh Ba	UBND các xã	2,28	1,16	Từ nguồn vốn nông thôn mới, 135 và nguồn vốn Trái phiếu Chính Phủ
<i>II</i>	<i>Dự án xây dựng công trình thủy lợi</i>			<i>4,23</i>	<i>4,23</i>	
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật bờ bao xã Yên Khê và xã Sơn Cương	Xã Yên Khê và xã Sơn Cương	UBND huyện Thanh Ba	2,53	2,53	Văn bản số 3346/UBND-KT5 của UBND tỉnh Phú Thọ

2	Cải tạo, nâng cấp các hệ thống thủy lợi trên địa bàn huyện Thanh Ba	Đông Thành, Thanh Vân, Thị trấn Thanh Ba, Võ Lao, Ninh Dân	UBND huyện Thanh Ba	1,70	1,70	Văn bản số 170/UBND-TC, của UBND huyện sử dụng nguồn vốn nông thôn mới, 135 và nguồn vốn Trái phiếu Chính Phủ
<b>III Các công trình, dự án đất khu bãi thải, xử lý rác thải</b>				<b>2,00</b>	<b>0,30</b>	
	Khu xử lý rác thải tại xã Đông Thành	Xã Đông Thành	UBND huyện Thanh Ba	2,00	0,30	Quy hoạch mạng lưới rác thải UBND tỉnh phê duyệt
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa địa</b>			<b>1,46</b>	<b>0,45</b>	
	<b>Dự án xây dựng nghĩa trang, nghĩa địa</b>			<b>1,46</b>	<b>0,45</b>	
1	Mở rộng nghĩa trang nhân dân khu 1 (Ma Ca); Khu 8+9+10 (Bò Ngò); Khu 11+12 (Trầm May)	Khu 1 (Ma Ca); Khu 8+9+19 (Bò Ngò); Khu 11+12 (Trầm May) xã Đổ Sơn	UBND xã Đổ Sơn	1,26	0,25	Vốn xã hội hoá QHSD đất đến năm 2020 và KHSD đất năm 2016 huyện Thanh Ba
2	Dự án mở rộng nghĩa trang Gò Hóp	Xã Vũ Yên	UBND xã Vũ Yên	0,20	0,2	Vốn xã hội hoá QHSD đất đến năm 2020 và KHSD đất năm 2016 huyện Thanh Ba
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>13,60</b>	<b>9,23</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị</b>			<b>3,20</b>	<b>1,00</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	Thị trấn Thanh Ba (Khu 2: 0,09 ha; Khu 6: 0,08 ha; Khu 10: 0,5 ha; Khu 11: 0,15 ha; Khu 2,38 ha)	UBND thị trấn Thanh Ba	3,20	1,00	QHSD đất đến năm 2020 và KHSD đất năm 2016 huyện Thanh Ba
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>10,40</b>	<b>8,23</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Cầu Lem Ngoài khu 5 (0,2ha); Rừng Sờ + Hồ Gầy khu 6 (0,2ha); Núi Tờ khu 4 (0,28ha) xã Quảng Nạp	UBND xã Quảng Nạp	0,68	0,20	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và KHSD đất năm 2016 huyện Thanh Ba
		Trần Đồng Vàng Khu 5 (0,5ha); Đồng Ẽn khu 5 (0,3ha); Khu 4 (0,18ha); Khu 6 (0,04ha) xã Vũ Yên	UBND xã Vũ Yên	1,02	0,98	
		Đồng Bãi khu 2; Nhà Khổi khu 1 xã Đông Lĩnh	UBND xã Đông Lĩnh	0,57	0,12	
		Đồng Mết xã Hoàng Cương	UBND xã Hoàng Cương	0,82	0,82	
		Đường liên thôn khu 11+12 (0,19ha); Đồng Càng khu 12 (0,06ha); Khu 9 (0,02ha); Đường khu 7-8 (0,11ha) xã Đổ Xuyên	UBND xã Đổ Xuyên	0,38	0,38	
		Gốc Vối khu 1 (0,48ha); Đồng Độc Dằm (0,92ha); Hồ Cạn khu 4 (0,82ha) xã Thái Ninh	UBND xã Thái Ninh	2,22	1,52	

		Khu 3 Thanh Vân	UBND xã Thanh Vân	0,94	0,94	
		Bê Đòng xã Đông Thành	UBND xã Đông Thành	0,80	0,80	
		Đầu Cầu Đen khu 3 (0,75ha); Đầu Cầu Nam Bông khu 10,12 (0,7ha); Gò Hạ khu 8 (0,5ha) xã Yên Khê	UBND xã Yên Khê	2,45	1,95	
		Đòng Càng Khu 2 xã Ninh Dân	UBND xã Ninh Dân	0,20	0,20	
		Khu 3 xã Đòng Xuân	UBND xã Đòng Xuân	0,32	0,32	
<b>E</b>	<b>Các dự án phát triển kinh tế thuộc trường hợp nhận chuyển nhượng QSD đất, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng QSD đất</b>			<b>6,28</b>	<b>4,59</b>	
1	Dự án sản xuất kinh doanh	Khu 4, xã Đòng Xuân	Ông Khuất Văn Định 0,04ha; Nguyễn Thị Hải Lựu 0,14ha	0,18	0,18	Văn bản số 1131/UBND-TNMT ngày 01/10/2015 của UBND huyện Thanh Ba về việc chấp thuận chủ trương thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình
		Khu 5, xã Đòng Xuân	Chủ hộ Phùng Quang Hưng	0,20	0,20	
2	Dự án trồng Bưởi	Khu 5, xã Mạn Lạn	Chủ hộ: Mai Chí Phương	1,50	0,01	
3	Chuyển mục đích từ đất lúa sang nuôi trồng thủy sản	Yên Khê, Phương Lĩnh, Đòng Xuân	Các hộ gia đình và UBND xã Phương Lĩnh	4,00	4,00	
4	Dự án xây dựng cửa hàng kinh doanh xăng dầu	Khu 1, 2, xã Đỗ Sơn	Công ty TNHH tổng hợp TM&DV Ngọc Xuân	0,40	0,20	QĐ số 3338/QĐ-UBND ngày 22/10/2009 của UBND tỉnh Phú Thọ; Văn bản số 1331/UBND-KTHT của UBND huyện Thanh Ba



**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HA  
THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HẠ HÒA NĂM 2016**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư, Đơn vị đăng ký nhu cầu	Tổng diện tích dự kiến (ha)		Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó Đất lúa	
<b>TỔNG CỘNG: 10 dự án</b>				<b>57,38</b>	<b>16,65</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>0,04</b>	<b>0,04</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm</b>			<b>0,04</b>	<b>0,04</b>	
	Cải tạo nghĩa trang liệt sỹ	Xã Y Sơn	UBND xã Y Sơn	0,04	0,04	Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Hạ Hòa
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>52,23</b>	<b>13,95</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>31,73</b>	<b>6,05</b>	
1	Đường từ QL 70B đi thị trấn và ĐT 320D, kết nối các xã vùng phía Nam với trung tâm huyện Hạ Hòa	Thị trấn Hạ Hòa, các xã: Minh Côi, Lang Sơn, Yên Luật	UBND huyện Hạ Hòa	14,45	3,00	Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020
2	Đường trục chính từ QL 70B vào trung tâm khu du lịch đầm Ao Châu, huyện Hạ Hòa	Thị trấn Hạ Hòa	UBND huyện Hạ Hòa	3,22	0,20	
3	Đường giao thông tránh lũ các xã phía bên bờ hữu sông Thao huyện Hạ Hòa (Tuyến số 3; đoạn Km0+00-Km7+800)	Các xã: Vô Tranh, Xuân Áng	UBND huyện Hạ Hòa	6,24	0,80	
4	Tuyến đường từ trung tâm xã Xuân Áng qua khu vực hồ Hàm Kỳ đến khu dân cư số 11, Xuân Áng	Xã Xuân Áng	UBND huyện Hạ Hòa	2,90	0,85	
5	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường huyện nối TL 314 với TL 320, huyện Hạ Hòa	Các xã: Đại Phạm, Đan Hà	UBND huyện Hạ Hòa	4,92	1,20	
<b>II</b>	<b>Các dự án, công trình đất thủy lợi</b>			<b>20,50</b>	<b>7,90</b>	

	Dự án xây dựng hệ thống thủy lợi Đông Bắc huyện Hạ Hòa	Huyện Hạ Hòa	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	20,50	7,90	Quyết định số 2907/QĐ-BNN-TCTL ngày 11/5/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>4,76</b>	<b>2,46</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới</b>			<b>1,66</b>	<b>1,66</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	Khu Đồng Ga khu 2 (0,4ha); Khu Giếng Nghè khu 3 (0,5ha), xã Đan Thượng	UBND huyện Hạ Hòa	0,90	0,90	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Hạ Hòa
		Khu Khuỳnh Bàu, khu 4, Xã Vụ Cầu		0,12	0,12	
		Khu Độc Mã, khu 10, xã Yên Kỳ		0,14	0,14	
		Khu 2 (0,2ha), Khu 5 (0,3ha), xã Xuân Áng		0,50	0,50	
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>3,10</b>	<b>0,80</b>	
	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Xen ghép khu dân cư khu 3,4,5,6, xã Minh Hạc	UBND xã Minh Hạc	0,46	0,25	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Hạ Hòa
		Xen ghép khu dân cư thuộc khu 3,4,5,8, xã Hậu Bông	UBND xã Hậu Bông	0,23	0,14	
		Khu cửa bà Chúc (0,09ha); Khu Bãi Ngoài (0,06ha); Khu Rộc Móc (0,25ha); Khu Gò Đát (0,06ha); Khu Ngã Hai (0,1ha); Khu 1,3,5,7,10 (0,24ha), Xã Gia Điền	UBND xã Gia Điền	0,09		
				0,06		
				0,25		
				0,06		
				0,10	0,10	
		Khu 4 (0,07ha), Khu 7 (0,13ha), Khu 1,2,9,11,12 (0,19ha), xã Vĩnh Chân	UBND xã Vĩnh Chân	0,24	0,06	
				0,07	0,07	
				0,13	0,13	
	Khu 1, Khu 4, Khu 5, xã Đan Thượng	UBND xã Đan Thượng	0,15	0,05		
	Khu 1, Khu 2, xã Hiền Lương	UBND xã Hiền Lương	0,07			
	Khu 3, khu 7, xã Minh Côi	UBND xã Minh Côi	1,00			
<b>D</b>	<b>Các dự án phát triển kinh tế thuộc trường hợp nhận chuyển nhượng QSD đất, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng QSD đất</b>			<b>0,35</b>	<b>0,20</b>	
	Dự án xây dựng xưởng chế biến chè	Xã Hương Xạ	Công ty TNHH Trung Hiếu	0,35	0,20	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Hạ Hòa

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HA THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CẨM KHÊ NĂM 2016**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)		Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó Đất lúa	
<b>TỔNG CỘNG: 7 DỰ ÁN</b>				<b>62,11</b>	<b>24,07</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>2,20</b>	<b>1,20</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội</b>			<b>0,20</b>	<b>0,20</b>	
	Xây dựng trụ sở làm việc của Trung tâm dân số huyện Cẩm Khê	TT Sông Thao	UBND huyện Cẩm Khê	0,20	0,20	QH sử dụng đất huyện Cẩm Khê đến 2020 đã được phê duyệt
<b>II</b>	<b>Dự án, công trình đất cơ sở y tế</b>			<b>2,00</b>	<b>1,00</b>	
	Xây dựng bệnh viện	Thị trấn Sông Thao	UBND huyện Cẩm Khê	2,00	1,00	QH sử dụng đất huyện Cẩm Khê đến 2020 đã được phê duyệt
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>24,17</b>	<b>14,01</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>8,76</b>	<b>2,10</b>	
	Dự án đầu tư xây dựng đường trục chính Khu công nghiệp Cẩm Khê (nút 12-19)	Xã Thanh Nga, Sai Nga, Sơn Nga, Xương Thịnh	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ	8,76	2,10	QĐ số 1163/QĐ-UBND ngày 3/6/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỷ lệ 1/2000
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng công trình thủy lợi</b>			<b>15,41</b>	<b>11,91</b>	

1	Dự án xây dựng hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản bền vững thuộc các xã Sơn Tinh, Tạ Xá, Phú Khê, huyện Cẩm Khê	Các xã Sơn Tinh, Tạ Xá, Phú Khê	UBND huyện Cẩm Khê	13,00	9,50	Văn bản số 7911/BKHĐT-KTNN ngày 21/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư vv thẩm định nguồn vốn đầu tư và khả năng cân đối vốn các dự án hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản tỉnh Phú Thọ
2	Trạm xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Cẩm Khê giai đoạn 1, Công suất 5000 m3/ngày đêm	Xã Thanh Nga, Sai Nga, Sơn Nga, Xương Thịnh	Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ	2,41	2,41	Văn bản số 1722/UBND-TH1 ngày 15/5/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc lập dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng thiết yếu của các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>20,74</b>	<b>5,86</b>	
	<i>Dự án khu dân cư nông thôn</i>			<i>20,74</i>	<i>5,86</i>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Khu Gò Cháy, Gò Cao, xã Sơn Nga	UBND huyện Cẩm Khê	0,38		QH sử dụng đất đến 2020 đã được phê duyệt
		Khu Tăng Xá, Dư Ba, Thủy Trần, Trầm Cây Si (1,5ha); Khu công ông Bảo, khu 1 Tăng Xá (0,07ha), xã Tuy Lộc		1,57		
		Khu vực đồi 16, cây cọ, Đồng Răm (1,3ha); khu chân Dốc Giang (0,39 ha), xã Chương Xá		1,69	1,09	
		Gò ông Thắng, Gò ông Long, Khu 3, Khu 2, Gò Thu Vọng, xã Thanh Nga		2,00		
		Ao Sành, Đồng Cát, Bến Thang, Khu vực Ải, Khu sau ông Đồng, Khu vực trường mầm mon cũ, xã Tinh Cương		2,19	0,40	
		Khu Múc Giữa, Múc Trong, Lò Ngói, Xóm Bán, Dọc Hè, xã Cát Trù		1,90	1,40	
		Khu Xóm Đông, Đường miền tây, Bồng Cây Dân (1,14ha); Khu đập Cây Gáo, đồi Dộc Vãn (0,5ha), xã Sơn Tinh		1,64	0,54	
		Khu Dộc cây sơn, Dộc Cút, Gò Thiều (0,62ha); Khu công Ủy Ban, Khu Đồng Nghè (0,53ha), xã Tam Sơn		1,15		

		Khu Chùa Trang, Trũng Hương, Gò Lều (0,72ha); Khu Cửa Chùa (0,9ha), xã Phú Khê		1,62	1,22	
		Khu Đăng Cay, Trản Mộ, Gò Tre, các khu xen ghép (1,25ha); Khu Cây Lụ, Đồng Khổng, Gò Mua (0,7ha), xã Phụng Vỹ		1,95	1,10	
		Khu vực áo Chám, xã Văn Khúc		0,11	0,11	
		Trại Bò, Đá Đen, Bãi Tê, xã Điều Lương		4,20		
		Bền Phà, Trại Cũ, xã Phú Lạc		0,34		
<b>D</b>	<b>Các dự án phát triển kinh tế thuộc trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng QSD đất</b>			<b>15,00</b>	<b>3,00</b>	
	Dự án đầu tư chăn nuôi lợn tập trung công nghệ cao an toàn sinh học	Khu đồi đồng Kiến, xã Chương Xá	Tập Đoàn Hòa Phát	15,00	3,00	Thông báo Kết luận số 55/TB-UBND ngày 14/10/2015 của Phó chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HA THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN YÊN LẬP NĂM 2016**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	ĐỊA ĐIỂM	CHỦ ĐẦU TƯ	Tổng diện tích dự kiến		Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó	
					Đất lúa	
<b>TỔNG CỘNG: 15 DỰ ÁN</b>				<b>278,41</b>	<b>21,36</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>		<b>0,15</b>	<b>0,08</b>		
	<i>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục đào tạo</i>		<i>0,15</i>	<i>0,08</i>		
	MR trường tiểu học khu 4, xã Xuân Thủy	Xã Xuân Thủy	UBND x. Xuân Thủy	0,15	0,08	QĐ số 1081/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 của UBND huyện Yên Lập
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>		<b>88,24</b>	<b>15,94</b>		
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>		<b>73,24</b>	<b>9,24</b>		
1	Dự án đầu tư xây dựng bến xe khách Mỹ Lung	Xã Mỹ Lung	Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Phúc Hưng	0,40	0,09	Quyết định số 1714/QĐ-UBND ngày 29/7/2015 của UBND tỉnh
2	Đường Đồng Lạc, Minh Hòa (đoạn khu Đồng Thanh đi khu 8, xã Minh Hòa)	Các xã: Đồng Lạc, Minh Hòa	UBND huyện Yên Lập	3,60	1,30	Văn bản số 604/UBND-BQL ngày 8/9/2015 của UBND huyện Yên Lập
3	Tuyến đường từ xã Thượng Long đến bản người Mông xã Trung Sơn (đoạn từ xã Thượng Long đến trung tâm xã Trung Sơn)	Các xã: Thượng Long, Trung Sơn	UBND huyện Yên Lập	22,50	2,00	Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 9/7/2015 của UBND huyện Yên Lập
4	Tuyến đường từ xóm Dừng, xã Trung Sơn đến xã Nghĩa Tâm, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	Xã Trung Sơn	UBND huyện Yên Lập	19,20	0,40	Văn bản số 3442/UBND-KT1 ngày 19/8/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ
5	Đường giao thông liên xã từ xóm Sơn Tinh, xã Lương Sơn đi khu Đồng Ve, xã Mỹ Lương	Các xã: Lương Sơn, Mỹ Lương	UBND huyện Yên Lập	4,50	2,50	Văn bản số 604/UBND-BQL ngày 8/9/2015 của UBND huyện Yên Lập

6	Tuyến đường giao thông nối các xã Thượng Long, Nga Hoàng, Hưng Long (đoạn từ khu Đồng Chung đến khu Liên Sơn, xã Thượng Long, và đoạn từ khu 5, xã Nga Hoàng đến khu 6, xã Nga Hoàng)	Các xã: Thượng Long, Nga Hoàng	UBND huyện Yên Lập	2,00	0,65	QĐ số 2765/QĐ-UBND ngày 30/10/2013 của UBND tỉnh Phú Thọ
7	Dự án: cải tạo, nâng cấp đường nối các xã vùng chương trình 299 huyện Yên Lập	các xã: Phúc Khánh, Thượng Long, Nga Hoàng và Xuân Thủy	UBND huyện Yên Lập	21,04	2,30	Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 638/BKHĐT-QPAN ngày 23/10/2015 về việc thẩm định nguồn vốn và phân vốn ngân sách trung ương Chương trình 229 của 02 dự án huyện Yên Lập và Thanh Sơn tỉnh Phú Thọ
<b>II</b>	<b>Các dự án, công trình đất thủy lợi</b>			<b>15,00</b>	<b>6,70</b>	
	Dự án xây dựng mô hình mẫu tưới tiêu hiện đại, tiết kiệm nước huyện Yên Lập	Huyện Yên Lập	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	15,00	6,70	Quyết định số 960/QĐ-BNN-TCTL ngày 11/5/2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa địa</b>			<b>0,57</b>	<b>0,44</b>	
	<b>Dự án xây dựng cơ sở văn hoá</b>			<b>0,57</b>	<b>0,44</b>	
	Xây dựng đài tưởng niệm xã Xuân Viên (0,12ha); Xây dựng nhà văn hóa khu 2 (0,15ha), nhà văn hóa khu 4 (0,3ha) xã Xuân Thủy	Xã Xuân Viên	UBND Xã Xuân Viên	0,57	0,44	QĐ số 2956/QĐ-UBND ngày 18/11/2013 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>3,10</b>	<b>2,30</b>	
	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>3,10</b>	<b>2,30</b>	
		Khu 3 Đồng Xuân, xã Xuân Viên	UBND x. Xuân Viên	0,60	0,10	
		Góc Cua, khu 1, xã Xuân Thủy	UBND x. Xuân Thủy	0,50	0,50	
		Xóm Mè, xã Hưng Long	UBND x. Hưng Long	0,80	0,80	
		Khu Liên Hiệp, xã Đồng Lạc	UBND x. Đồng Lạc	0,60	0,60	
		Đồng cây Thặng, thôn Hồng Quang, xã Minh Hòa	UBND x. Minh Hòa	0,20	0,20	
		Khu Quang Tiến 1; Khu Trung tâm xã Ngọc Lập	UBND x. Ngọc Lập	0,40	0,10	

<b>E</b>	<b>Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép</b>			<b>160,00</b>	<b>2,00</b>	
	Đầu giá mỏ Sắt xóm Bằng	X. Trung Sơn	Bộ TNMT	160,00	2,00	Văn bản số 156/DCKS ngày 19/1/2015 của Tổng cục địa chất và khoáng sản Việt Nam
<b>F</b>	<b>Các dự án phát triển kinh tế thuộc trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng QSD đất</b>			<b>26,35</b>	<b>0,60</b>	
1	Dự án đầu tư xây dựng cửa hàng xăng dầu tại khu Minh Tân, xã Phúc Khánh	Xóm Minh Tân, xã Phúc Khánh	Xí nghiệp xây dựng Tây phương	0,20	0,20	Văn bản số 4137/UBND-KT4 ngày 26/11/2010 của UBND tỉnh Phú Thọ
2	Cửa hàng xăng dầu xã Ngọc Đồng	Xã Ngọc Đồng	Công ty CPXD Đất Việt	0,15	0,10	Văn bản số 2989/UBND-KT3 ngày 26/8/2010 của UBND tỉnh Phú Thọ
3	Dự án đầu tư chăn nuôi lợn tập trung công nghệ cao an toàn sinh học	Khu 7, xã Ngọc Đồng	Tập Đoàn Hòa Phát	26,00	0,30	Thông báo Kết luận số 55/TB-UBND ngày 14/10/2015 của Phó chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ



**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HA THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TAM NÔNG NĂM 2016**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)		Căn cứ thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó Đất lúa	
<b>TỔNG CỘNG: 10 DỰ ÁN</b>				<b>47,19</b>	<b>15,07</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>1,05</b>	<b>0,55</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng</b>			<b>1,00</b>	<b>0,50</b>	
	Mở rộng Đền thờ vua Lý Nam Đế	Văn Lương	UBND huyện Tam Nông	1,00	0,50	Quy hoạch, KHSD đất đến năm 2020 huyện Tam Nông; Nguồn vốn xã hội hóa
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</b>			<b>0,05</b>	<b>0,05</b>	
	Mở rộng trường THPT Mỹ Văn	Xã Tứ Mỹ	Trường THPT Mỹ Văn	0,05	0,05	Quy hoạch, KHSD đất đến năm 2020 huyện Tam Nông; Sở GDĐT đề xuất
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>36,59</b>	<b>10,27</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>36,59</b>	<b>10,27</b>	
1	Dự án cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết nối Quốc lộ 32 và đường Hồ Chí Minh với Quốc lộ 70B tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Hòa Bình	Các xã: Thượng Nông, Dậu Dương	UBND huyện Tam Nông	5,47	5,30	QĐ số 2369/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
2	Bổ sung diện tích Đường Hồ Chí Minh Cổ Tiết, Hương Nộn và nâng cấp QL 32 Hương Nộn - Trung Hà theo hình thức BOT	Cổ Tiết, Hương Nộn, Hưng Hóa, Dậu Dương, Thượng Nông, Hồng Đà	Công ty Cổ phần BOT Hùng Thắng Phú Thọ	8,98	0,73	Quy hoạch, KHSD đất đến năm 2020 huyện Tam Nông

3	Cải tạo, nâng cấp sửa chữa đường nối Cầu Ngọc Tháp - QL32C (đoạn qua xã Hiền Quan, Hương Nha, Xuân Quang, Tứ Mỹ - huyện Tam Nông	Các xã: Hiền Quan, Hương Nha, Xuân Quang, Tứ Mỹ	UBND huyện Tam Nông	20,00	2,10	Văn bản số 3032/UBND-KT1 ngày 27/7/2015 của UBND tỉnh; QH sử dụng đất huyện Tam Nông
4	Dự án nâng cấp đường giao thông nông thôn	Các xã: Xuân Quang (0,14 ha); Hiền Quan (2 ha)	UBND huyện Tam Nông	2,14	2,14	Quyết định số 1961/QĐ-UBND ngày 20/8/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa địa</b>			<b>1,60</b>	<b>1,60</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án tái định cư</b>			<b>1,00</b>	<b>1,00</b>	
	Khu tái định cư thực hiện dự án Đường Hồ Chí Minh theo hình thức hợp đồng BOT	Huyện Tam Nông	Công ty TNHH BOT Hùng Thắng Phú Thọ	1,00	1,00	QH sử dụng đất đến năm 2020 huyện Tam Nông; đang thi công công trình
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng đất chợ</b>			<b>0,60</b>	<b>0,60</b>	
	Xây dựng chợ Hương Nộn	Khu 9, xã Hương Nộn	UBND xã Hương Nộn	0,60	0,60	Nguồn vốn ngân sách và xã hội hóa; Quy hoạch, KHSD đất huyện Tam Nông
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>7,95</b>	<b>2,65</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị</b>			<b>1,50</b>	<b>1,50</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	Thị trấn Hưng Hóa (khu 6)	UBND huyện Tam Nông	1,50	1,50	Quy hoạch, KHSD đất đến năm 2020 huyện Tam Nông
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>6,45</b>	<b>1,15</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Khu 1, 4, xã Phương Thịnh	UBND huyện Tam Nông	0,20	0,20	Quy hoạch, KHSD đất đến năm 2020 huyện Tam Nông
		Khu Thèo Đèo, xã Thượng Nông		0,30		
		Khu 5,8, xã Hương Nộn		0,84	0,40	
		Khu 11, xã Tứ Mỹ		0,61	0,35	
		Khu 1, 9 xã Quang Húc		1,35		
		Khu 3,4,8, xã Thanh Uyên		1,50		
		Khu 5,8,10, xã Hiền Quan		1,65	0,20	

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HA THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH THỦY NĂM 2016**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)		Căn cứ thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó Đất lúa	
<b>TỔNG CỘNG: 9 DỰ ÁN</b>				<b>24,68</b>	<b>19,69</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công ở địa phương</b>			<b>1,80</b>	<b>1,80</b>	
<i>I</i>	<i>Dự án, công trình đất cơ sở y tế</i>			<i>0,30</i>	<i>0,30</i>	
	Dự án đầu tư xây dựng trạm y tế xã Tân Phương	Xã Tân Phương	Sở Y tế	0,30	0,30	Văn bản số 1459/SYT-KHTC ngày 08/10/2015 của Sở Y tế
<i>II</i>	<i>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</i>			<i>1,50</i>	<i>1,50</i>	
	Mở rộng trường THPT Trung Nghĩa (Khu thể dục - thể thao)	Xã Trung nghĩa	Trường THPT Trung Nghĩa	1,50	1,50	Văn bản số 1024/SGD&ĐT-KHTC ngày 16/6/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>13,20</b>	<b>11,20</b>	
<i>I</i>	<i>Các dự án, công trình đất giao thông</i>			<i>13,00</i>	<i>11,00</i>	
1	Dự án cải tạo, nâng cấp đường giao thông kết nối quốc lộ 32 và đường HCM với quốc lộ 70B tỉnh Phú Thọ đi Hòa Bình	Xã Đào Xá	UBND huyện Thanh Thủy	10,00	8,00	Văn bản số 169/TT-HĐND ngày 08/9/2015 của HĐND tỉnh v/v bổ sung tuyến giao thông kết nối QL32 và đường HCM với QL 70B tỉnh Phú Thọ đi Hòa Bình vào QHPT giao thông VT tỉnh Phú Thọ đến năm 2030
2	Dự án cải tạo nâng cấp đường dẫn cầu Đồng Quang với khu công nghiệp Hoàng Xá	Xã Đồng Luận	UBND huyện Thanh Thủy	3,00	3,00	
<i>II</i>	<i>Dự án xây dựng công trình năng lượng</i>			<i>0,20</i>	<i>0,20</i>	

	Dự án chống quá tải lưới điện xã Đào Xá	Xã Đào Xá	Điện lực Phú Thọ	0,20	0,20	Văn bản số 2475/QĐ-EVNNPC ngày 11 tháng 8 năm 2015 của Tổng Công ty Điện lực Miền bắc v/v duyệt bổ sung danh mục KHĐT XD năm 2015 cho CT Điện lực Phú Thọ
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa địa</b>			<b>0,41</b>	<b>0,25</b>	
	<b>Dự án xây dựng cơ sở văn hóa</b>			<b>0,41</b>	<b>0,25</b>	
	Nhà VH khu 1,3,4,5,7 xã Sơn Thủy; khu 3 xã Đồng Luận; khu 1 xã Xuân Lộc; khu 13 xã Yên Mao	khu 1,3,4,5,7 xã Sơn Thủy; khu 3 xã Đồng Luận; khu 1 xã Xuân Lộc; khu 13 xã Yên Mao	UBND các xã Sơn Thủy, Đồng Luận, Xuân Lộc, Yên Mao	0,41	0,25	QHSD đất 2011-2020 và KHNS năm 2016
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>8,92</b>	<b>6,09</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>6,02</b>	<b>3,59</b>	
	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư	Khu Gò Bông (0,4ha); Khu Đồi Thị (0,38ha); Khu Trần Diễm (0,3ha); Khu Góc Nhội (0,35ha), xã Trung Nghĩa	UBND xã Trung Nghĩa	1,43	0,40	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Thanh Thủy
		Khu Đào Mai (0,2ha); Khu Độc Cạn (0,28ha); Khu Đồng Lọng-Gò Quân (0,25)	UBND xã Đào Xá	0,73	0,73	
		Khu 7, xã Yên Mao (0,02 ha)	UBND xã Yên Mao	0,02	0,02	
		Khu Trại Lợn xã Doan Hạ; khu Góc Bông; khu Bia Thanh niên, Hai bên đường kết nối cầu Đồng Quang với TL 316 xã Đồng Luận; khu khuynh ngoài xã Tu Vũ	UBND huyện Thanh Thủy	3,84	2,44	
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị</b>			<b>2,90</b>	<b>2,50</b>	
	Đầu giá QSD đất	Đoạn từ Hội trường cũ UBND TT đến tiếp giáp đường Thanh Thủy-Thanh Sơn, khu Lò gạch cũ thị trấn Thanh Thủy	UBND huyện Thanh Thủy	2,90	2,50	QHSD đất 2011-2020 và KHNS năm 2016
<b>E</b>	<b>Các dự án phát triển kinh tế thuộc trường hợp NCNQSD đất, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng QSD đất</b>			<b>0,35</b>	<b>0,35</b>	
	Chuyển mục đích đất trồng lúa sang NTTS	Khu Ruộng Cua xã Sơn Thủy	Hộ gia đình cá nhân	0,35	0,35	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Thanh Thủy

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HA THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH SƠN NĂM 2016**

(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

ST T	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)		Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó Đất lúa	
<b>TỔNG CỘNG: 12 DỰ ÁN</b>				<b>64,80</b>	<b>25,19</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>1,85</b>	<b>1,23</b>	
	<i>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</i>			<i>1,85</i>	<i>1,23</i>	
1	Dự án mở rộng khuôn viên Trường Mầm non xã Giáp Lai (0,07 ha); Mở rộng Trường Mầm non, Tiểu học, THCS Tân Lập (0,35 ha); Xây mới điểm Trường Tiểu học khu Hộ, xã Yên Sơn (0,07 ha); Xây mới điểm Trường Mầm non khu Mận, xã Tân Lập (0,2 ha); Xây mới nhà lớp học Trường Mầm non Võ Miếu (0,8 ha)	Các xã: Giáp Lai, Tân Lập, Yên Sơn, Võ Miếu	UBND huyện Thanh Sơn	1,49	1,13	Kế hoạch ngân sách năm 2016 huyện Thanh Sơn
2	Dự án mở rộng khuôn viên Trường THCS Tinh Nhuệ (0,26 ha); Mở rộng khuôn viên Trường THCS Yên Lương	Các xã: Tinh Nhuệ, Yên Lương	UBND huyện Thanh Sơn	0,36	0,10	Kế hoạch ngân sách năm 2016 huyện Thanh Sơn
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>38,84</b>	<b>13,85</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>21,90</b>	<b>10,05</b>	
1	Đường giao thông liên huyện Thanh Thủy - Thanh Sơn (giai đoạn 2)	Xã Giáp Lai, Thạch Khoán	UBND huyện Thanh Sơn	21,00	9,80	Văn bản số 2322/UBND-KT1 ngày 24/6/2013 của UBND tỉnh Phú Thọ v/v lập dự án: Đường giao thông liên huyện Thanh Thủy - Thanh Sơn.
2	Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Yên Lãng (Đoạn từ UBND xã đi thôn Né)	Xã Yên Lãng	UBND huyện Thanh Sơn	0,90	0,25	QĐ số 254/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 về việc phê duyệt dự án

<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng công trình thủy lợi</b>			<b>16,94</b>	<b>3,80</b>	
1	Cải tạo, nâng cấp hồ Cúng, hồ Quyền xã Võ Miếu (0,54 ha); Cải tạo, nâng cấp Hồ Chẹo, xã Sơn Hùng (0,8 ha); Công trình hồ Cũ, xã Võ Miếu (3 ha)	Các xã: Võ Miếu, Sơn Hùng	UBND huyện Thanh Sơn	4,34	0,80	Kế hoạch của UBND huyện Thanh Sơn đầu tư, cải tạo, nâng cấp một số công trình giao thông, thủy lợi khắc phục bão lũ
2	Dự án xây dựng hồ chứa nước xã Thục Luyện	Xã Thục Luyện	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	12,60	3,00	Văn bản số 1189/SNN-QHKH ngày 31/8/2015 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa địa</b>			<b>4,00</b>	<b>4,00</b>	
	<b>Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng</b>			<b>2,00</b>	<b>2,00</b>	
	Mở rộng khuôn viên đình Chung	Khu 1, xã Giáp Lai	UBND xã Giáp Lai	2,00	2,00	Vốn xã hội hóa
	<b>Dự án xây dựng cơ sở thể dục thể thao</b>			<b>2,00</b>	<b>2,00</b>	
	Xây dựng khu liên hợp thể thao ngoài trời	TT Thanh Sơn	UBND huyện Thanh Sơn	2,00	2,00	
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>4,81</b>	<b>4,81</b>	
	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>4,81</b>	<b>4,81</b>	
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Khu Mũi Dùi, xã Lương Nha (0,12 ha); Khu Ruộng Mơ, khu Muôi, xã Dịch Quả (0,49 ha); Khu Trung tâm 2, khu Giếng Óng, xã Thắng Sơn (1,2 ha); dọc tuyến đường GTNT Thanh Thủy-Thanh Sơn, xã Giáp Lai (2 ha)	UBND huyện Thanh Sơn	2,81	2,81	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Thanh Sơn
2	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới	Thị trấn Thanh Sơn	UBND huyện Thanh Sơn	2,00	2,00	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Thanh Sơn
<b>E</b>	<b>Các dự án phát triển kinh tế thuộc trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất</b>			<b>15,30</b>	<b>1,30</b>	
1	Siêu thị tổng hợp thị trấn Thanh Sơn	TT Thanh Sơn	Chủ dự án	0,30	0,30	Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2010-2020 huyện Thanh Sơn
2	Dự án đầu tư chăn nuôi lợn tập trung công nghệ cao an toàn sinh học	Khu Ba Làng, xã Thạch Khoản	Tập Đoàn Hòa Phát	15,00	1,00	Thông báo Kết luận số 55/TB-UBND ngày 14/10/2015 của Phó chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA DƯỚI 10 HA THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 1 ĐIỀU 58 LUẬT ĐẤT ĐAI 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TÂN SƠN NĂM 2016**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)		Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó Đất lúa	
<b>TỔNG CỘNG 13 DỰ ÁN</b>				<b>28,23</b>	<b>7,18</b>	
<b>A</b>	<b>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công</b>			<b>0,78</b>	<b>0,78</b>	
	<i>Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo</i>			<i>0,78</i>	<i>0,78</i>	
1	Mở rộng trường Tiểu học Long Cốc	Xã Long Cốc	UBND huyện Tân Sơn	0,10	0,10	Kế hoạch ngân sách năm 2016 huyện Tân Sơn
2	Mở rộng khuôn viên trường mầm non Mỹ Thuận (0,13 ha) và trường THCS xã Mỹ Thuận (0,55 ha)	Xã Mỹ Thuận	UBND huyện Tân Sơn	0,68	0,68	Quy hoạch nông thôn mới
<b>B</b>	<b>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải</b>			<b>5,01</b>	<b>3,76</b>	
<b>I</b>	<b>Các dự án, công trình đất giao thông</b>			<b>2,81</b>	<b>1,56</b>	
1	Đường giao thông nội đồng: Đồng Nâu, Đồng Sấm	Xã Xuân Đài	UBND xã Xuân Đài	1,00	1,00	Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 09/2/2015 của UBND huyện Tân Sơn
2	Xây dựng các tuyến đường: Đồng Hẹ đi xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn; Đồng Hẹ đi Văn Miếu, huyện Thanh Sơn; Đép đi xã Mỹ Thuận	Xã Văn Luông	UBND xã Văn Luông	1,41	0,16	Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6613/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn
3	Đường giao thông nông thôn khu 7	Xã Kiệt Sơn	UBND xã Kiệt Sơn	0,30	0,30	Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6613/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn
4	Dự án xử lý điểm đen từ km 108+700 đến km109 + 350 Quốc lộ 32	Huyện Tân Sơn	Sở Giao thông vận tải	0,10	0,10	Quyết định số 1958/QĐ-TCĐBVN ngày 15/7/2015 của Tổng cục đường bộ Việt Nam về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng công trình thủy lợi</b>			<b>2,20</b>	<b>2,20</b>	

	Dự án phân đầu mối đập thủy lợi và hệ thống đường ống dẫn cấp nước cho sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt, thuộc dự án thủy lợi kết hợp thủy điện xã Thu Cúc, huyện Tân Sơn	Huyện Tân Sơn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2,20	2,20	Quyết định số 3240/QĐ-UBND ngày 14/10/2011 của UBND tỉnh Phú Thọ
<b>C</b>	<b>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ; xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa địa</b>			<b>1,16</b>	<b>0,96</b>	
<b>I</b>	<b>Dự án tái định cư</b>			<b>0,25</b>	<b>0,25</b>	
	Dự án Tái định cư Đồng Bương khu Chiềng 1	Xã Kim Thượng	UBND huyện Tân Sơn	0,25	0,25	Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6612/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn
<b>II</b>	<b>Dự án xây dựng cơ sở văn hóa</b>			<b>0,29</b>	<b>0,09</b>	
	Xây dựng nhà văn hóa khu Chiềng 2, xã Kim Thượng (0,09 ha); Mở rộng nhà văn hóa xóm Mười, xóm Thang, xã Xuân Đài (0,2 ha)	Xã Kim Thượng, Xuân Đài	UBND xã Kim Thượng, UBND xã Xuân Đài	0,29	0,09	Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6612/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn; Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6614/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn
<b>III</b>	<b>Dự án xây dựng đất chợ</b>			<b>0,62</b>	<b>0,62</b>	
1	Chợ trung tâm tại khu Thù 2, xã Tân Sơn	Xã Tân Sơn	UBND xã Tân Sơn	0,50	0,50	Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6619/QĐ-UBND ngày 03/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn
2	Chợ trung tâm tại xóm Đường II, xã Mỹ Thuận	Xã Mỹ Thuận	UBND xã Mỹ Thuận	0,12	0,12	Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6617/QĐ-UBND ngày 03/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn
<b>D</b>	<b>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng</b>			<b>21,28</b>	<b>1,68</b>	
	<b>Dự án xây dựng khu dân cư</b>			<b>21,28</b>	<b>1,68</b>	
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Xã Thu Cúc (Khu Giác 1: 0,6 ha); Xã Văn Lương (Khu Lũng: 0,2 ha); Xã Xuân Đài (xóm Nâu: 0,48 ha)	UBND huyện Tân Sơn	1,28	1,18	Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 1488/QĐ-UBND ngày 30/6/2014 của UBND tỉnh Phú Thọ; Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6613/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn; Quyết định Phê duyệt quy hoạch số 6614/QĐ-UBND ngày 02/12/2013 của UBND huyện Tân Sơn
2	Dự án xây dựng hạ tầng Cụm công nghiệp Tân Phú tại xã Tân Phú, huyện Tân Sơn	Xã Tân Phú, huyện Tân Sơn	Công ty TNHH phát triển hạ tầng Cụm công nghiệp Đồng Lạng - Tasco	20,0	0,50	QĐ số 2013/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thành lập Cụm công nghiệp Tân Phú, huyện Tân Sơn



**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN KHÔNG KHẢ THI ĐƯA RA KHỎI CÁC NGHỊ QUYẾT SỐ 08/2014/NQ-HĐND  
NGÀY 16/7/2014 CỦA HĐND TỈNH**

*(Kèm theo Nghị quyết số 07/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh Phú Thọ)*

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)			Lý do loại ra khỏi nghị quyết
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Các loại đất khác	
	<b>Các dự án đưa ra khỏi Nghị quyết số 08/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh</b>			<b>230,87</b>	<b>21,42</b>	<b>209,45</b>	
1	Dự án xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp và gia cố tuyến đê hữu sông Thao kết hợp đường giao thông từ xã Cồ Tiêt, huyện Tam Nông đến cầu Trung Hà	Thị trấn Hưng Hóa, các xã: Hương Nộn, Dậu Dương, Thượng Nông, Hồng Đà - huyện Tam Nông	Sở NN&PTNT	24,3	12,05	12,25	Dự án trùng với dự án đường Hồ Chí Minh đoạn từ QL2 đến xã Hương Nộn và nâng cấp mở rộng QL32 đoạn từ Cồ Tiêt đến cầu Trung Hà được Công ty TNHH BOT Hùng Thắng PT đầu tư theo báo cáo của Sở NN&PTNT tại Văn bản số 1523/SNN-QHKH ngày 11/11/2015
2	Dự án cải tạo, nâng cấp hệ thống ruột tiêu ngòi Vĩnh Mộ	Xã Cao Xá, Huyện Lâm Thao	UBND huyện Lâm Thao	1,5		1,5	UBND huyện Lâm Thao đã có Văn bản số 1175/UBND-TNMT báo cáo không có nguồn vốn thực hiện dự án
3	Khu liên hợp xử lý rác thải tại xã Tê Lễ	Xã Tê Lễ, huyện Tam Nông	Công ty TNHH MTV xử lý rác thải Phú Thọ	31,4		31,4	Khu vực này đang được các doanh nghiệp đầu tư xây dựng khu chăn nuôi tập trung và các nhà máy sản xuất trứng gà sạch, UBND huyện Tam Nông đã có Văn bản báo cáo xin đưa dự án ra khỏi NQ
4	Dự án sân golf thuộc Khu đô thị du lịch thể thao Tam Nông	xã Phương Thịnh, Quang Húc, Thọ Văn, H. Tam Nông	Công ty TNHH TM-Quảng cáo-xây dựng đĩa ốc Việt Hân	171,65	8,9	162,75	Dự án từ năm 2011 đến nay không thực hiện, UBND huyện Tam Nông đã có Văn bản xin đưa dự án ra khỏi NQ

5	Dự án xây dựng chợ Trung Nghĩa	Xã Trung Nghĩa, huyện Thanh Thủy	UBND xã Trung Nghĩa	0,5			0,5	Do nằm trong Hành lang thoát lũ và quy hoạch vùng chậm lũ của Sở NN&PTNT nên không thực hiện được
6	Dự án xây dựng đội quản lý thị trường số 5 tại huyện Thanh Sơn	Thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn	Chi cục QLTT tỉnh PT	0,5			0,5	Do không phù hợp với quy hoạch phát triển không gian thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn
7	Dự án xây dựng siêu thị Primer Mart Lâm Thao	Thị trấn Hùng Sơn, Huyện Lâm Thao	Công ty TNHH Thái Hưng	0,5	0,4		0,1	Do không thỏa thuận, bồi thường giải phóng mặt bằng được
8	Xây dựng trụ sở HTX nông nghiệp xã Hợp Hải	Khu 4, xã Hợp Hải, huyện Lâm Thao	HTX nông nghiệp	0,12	0,07		0,05	UBND huyện Lâm Thao đã có Văn bản số 1175/UBND-TNMT báo cáo không có nguồn vốn thực hiện dự án
9	Dự án xây dựng mới trạm y tế tại khu Chùa 12, thị trấn Yên Lập	Thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập	UBND thị trấn Yên Lập	0,4			0,4	Do không bố trí được nguồn vốn thực hiện, UBND huyện Yên Lập đã có báo cáo tại Văn bản số 816/UBND-TNMT ngày 10/11/2015